

ĐẠO ĐỨC NHÂN QUẢ



Sách này chỉ kính biểu, không bán!
Ấn bản điện tử được đăng tại trang web:
<http://www.thuvienthaythonglac.net>

TRƯỞNG LÃO THÍCH THÔNG LẠC

**ĐẠO ĐỨC
NHÂN QUẢ**

TẬP I

(KINH SÁCH BIÊN SOẠN
DÀNH RIÊNG CHO TU SĨ CHUYÊN TU)

TU VIỆN CHƠN NHƯ

PL: 2543 - DL: 2000

*Vì sự sống của ta, sao ta nỡ
sống trên đau khổ của muôn loài vạn vật!*



Bước qua đầu thiên niên kỷ thứ ba cuối thiên niên kỷ thứ hai, quán xét lại quē hương của chúng ta, đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam, nhất là thanh thiếu niên Việt Nam nói riêng, nói chung là thanh thiếu niên toàn thế giới, đạo đức đang trên đà xuống dốc quá mạnh.

Nhìn con cháu của chúng ta đang mất dần những hành động đạo đức làm người, dần dần biến những hành động ấy trở thành những hành động côn đồ, hung ác chẳng khác nào như loài ác thú và còn ác độc hơn giống như loài ác quỷ. Nếu ai đọc báo chí Công An thì sẽ thấy rõ những tin tức thường xảy ra khắp trong nước. Nếu không có mạng lưới Công An và Tổ Tự Quản giữ gìn trật tự an ninh thì thanh thiếu niên còn tệ hại hơn nhiều.

Là con người phải có tình thương, không những thương mình, thương những người thân của mình mà còn phải thương mọi người, thậm chí như người ta còn phải thương tất cả muôn loài chúng sanh. Vì mỗi loài vật đều được sanh ra như chúng ta, cũng từ trong chiếc nôi nhân quả, mà từ chiếc nôi nhân quả sanh ra thì tất cả muôn

loài đều phải khổ như nhau, nhưng chỉ có loài khổ nhất đó là loài người, vì loài người có một trí tuệ hiểu biết hơn muôn loài vật khác.

Là ông bà, cha mẹ, cô bác, anh em, chị em, chúng ta phải có tình thương và mang tình thương ấy đến với con cháu của chúng ta.

Khi khoa học kỹ nghệ hiện đại hóa, đời sống vật chất tăng cường, phục vụ cho con người đủ mọi thứ dục lạc, khiến cho con cháu của chúng ta đắm mê, chạy theo những vật chất dục lạc đó để trở thành những con người đòi truy, truy lạc, rượu chè, hút sách, bài bạc, xì-ke, ma túy, đi điếm, trộm cướp, móc túi, ăn xin, thậm chí còn tệ hơn nữa, giả dạng tu sĩ Phật giáo đi xin tiền bằng cách này, bằng cách khác và còn tạo ra

nhiều cách đi khuyến góp làm chùa, đúc chuông, tượng Phật, v.v.. đó là những mảnh khốe lừa đảo Phật tử chứ trong kinh không có dạy điều này. Xưa trong thời Đức Phật còn tại thế, có¹ am, tranh lá của chúng Tỷ-kheo hư dột nát, nhà vua thấy thế hứa sẽ cắt lại cho chúng Tăng, nhưng vì bận việc nước nhà vua quên mất, đến chùng mùa mưa tới, nông dân sắp sửa làm mùa mà không có mưa nên báo cáo cho nhà vua hay. Lúc bấy giờ nhà vua nhớ lại mình chưa cắt cóc, am cho chúng Tỷ-kheo.

Sau khi cắt cóc, am xong, trời liền mưa xuống. Câu chuyện này chúng tôi trong thời Đức Phật, cóc, am tuy hư dột nát nhưng không hề mở miệng xin. Người cư sĩ có bốn phận trợ giúp chúng Tăng tu tập,

¹ - Cốc là một chồi tranh lá nhỏ vừa một người ở.

thấy nhà hư đột nát là tự phát tâm cúng dường cất lợp lại, còn bây giờ chùa còn tốt đập phá xin tiền xây cất lại làm cho đẹp cho sang. Hạnh thiếu đức của người tu sĩ lấy gốc cây làm giường nằm, còn bây giờ thì khác. Đời sống tu sĩ vật chất quá đầy đủ, giường tre lá xấu không chịu nằm đời giường cao rộng lớn. Thấy đời sống của tu sĩ hiện giờ thì biết đạo đức của người tu sĩ không còn, chỉ biết đòi hỏi vật chất cho nhiều. Vì thế, làm sao có giải thoát. Cuộc sống đời đạo giống nhau không khác.

Những hành động tặc hại đó đã làm mất đạo đức và những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc chúng ta.

Đối với dân tộc Việt Nam, nó có riêng một nền đạo đức, đạo đức biết tôn trọng, biết cung kính và biết thương yêu Tổ

Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ, v.v.. Đó là đạo đức về lòng thương yêu. Đạo đức thương yêu này chính là tình yêu dân tộc, tình yêu Tổ Quốc được gắn liền với tình cảm huyết thống tức là đạo đức về Tổ Tiên nên được mọi người gọi dân tộc Việt Nam có Đạo Thờ Ông Bà, là đạo đức lấy tình thương làm gốc mà người danh tướng Việt Nam Trần Hưng Đạo đã thể hiện đạo đức đó: **“*Zuên thù nhà, lo việc nước*”**.

Đến với một ngôi nhà người Việt Nam chắc chắn chúng ta sẽ thấy bàn thờ Ông Bà Tổ Tiên là trên hết, được đặt nơi trang nghiêm nhất trong nhà. Bàn thờ đó nói lên tinh thần đạo đức thương yêu của người Việt **“*Uống nước nhớ nguồn*”**.

Cho nên, dân tộc Việt Nam có một nền đạo đức sâu xa từ trong loài động vật.

Vì loài động vật nào cũng có lòng thương yêu nhưng chúng không phát triển đạo đức yêu thương đó, vì chúng không trí tuệ, riêng loài người thì đạo đức yêu thương đó được phát triển, nhưng vô tình chúng ta đã đặt sai hướng đạo đức yêu thương nên thường làm khổ cho nhau. Sau này chúng tôi sẽ dạy cách thức đặt đạo đức yêu thương này đúng chỗ sẽ giúp cho quý vị không còn làm khổ mình khổ người.

Đạo đức về tình thương yêu không phải ai ban cho chúng ta mà từ trong môi trường sống đã có đạo đức tình thương ấy. Trong Áo Nghĩa Thư thuộc triết học văn minh Ấn Độ, trong tạng kinh Vệ Đà của Bà La Môn Giáo có dạy: **“Tức tình thương chúng ta sanh ra”**.

Đúng vậy! Trong nhân quả có thiện có ác; thiện là lòng yêu thương hay gọi là đạo đức về lòng thương yêu; đạo đức về lòng thương yêu thì không làm khổ mình, khổ người.

Bởi vậy, luật nhân quả chỉ duy nhất có một đạo đức về tình thương mà thôi, nhưng vì chúng ta đặt sai hướng mà thành ra đau khổ cho mình cho người như chúng tôi đã nói ở trên nên gọi nó là ác pháp. Ác pháp không tự nó có mà do tình thương đặt sai hướng, tình thương đặt sai hướng là chỗ không đạo đức, đạo đức mà có được làm người là người phải thông suốt đường đi của nhân quả mới đặt tình thương đúng chỗ, còn không hiểu đường đi của nhân quả thì chúng ta sẽ đặt sai tình thương, từ đó chúng ta đã làm khổ cho nhau, và chính như vậy là không có đạo đức.

Cả ngàn năm cai trị đất nước chúng ta, người Trung Hoa mang văn hóa đến truyền dạy dân bản xứ, do đó Nho giáo được phát triển. Đạo đức của Nho giáo vốn dạy người bình gia trị nước, lấy tam cương ngũ thường làm tiêu chuẩn đạo đức làm người, nhất là ngũ thường: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín; trong nhân, nghĩa, lễ, trí, tín rất gần với đạo đức thờ Tổ Tiên Ông Bà, nên dân tộc ta tiếp nhận một cách dễ dàng.

Ngược lại Phật Giáo Đại Thừa từ Ấn Độ truyền sang với những thần thông linh hiển: "Linh Nam Trích Quái đã cho chúng ta biết là truyền thống Phật giáo mà Chủ Động Tử tiếp thu là một truyền thống Phật giáo quyền năng, đề cập đến những vấn đề linh dị và thần thông. Truyền thống Phật giáo này, như ta sẽ thấy, xuất hiện trong Mâu Tử cũng như

Khuông Tăng Hội mà tồn tại cho đến thời một truyền thống mới, Phật giáo mới ra đời, đó là truyền thống Phật giáo thiên của Pháp Vân. Cần nhấn mạnh Phật giáo quyền năng này cho đến thế kỷ thứ 6 được bổ sung bởi truyền thống Phật giáo thiên". Trên đây là một đoạn trong cuốn Lịch Sử Phật Giáo Việt Nam của Lê Mạnh Thát biên soạn. Chúng ta nhận xét Phật giáo quyền năng là một thứ huyền hóa lừa đảo, lường gạt người như trong kinh Nguyên Thủy Đức Phật đã xác định: Có ba loại thần thông:

- 1- Thần thông biến hoá.*
- 2- Thần thông ký thuyết.*
- 3- Thần thông giáo hoá.*

Hai loại thần thông trên Đức Phật cho đó là thứ huyền hoá lừa đảo không chấp nhận. Đức Phật chỉ chấp nhận loại thần thông thứ ba, tức là đức hạnh không làm khổ mình, khổ người.

Những loại thần thông trên phù hợp với sự mê tín của dân gian, khiến cho người dân đắm mê, chấp nhận một cách dễ dàng. Bởi vậy, các nhà chùa ở Việt Nam, nhất là các chùa ở miền Bắc, mọi sự mê tín đều từ trong đó mà ra, nhưng càng ngày càng tạo ra nhiều điều mê tín, lạc hậu kỳ quái đủ mọi cách, mọi thứ. Và nơi đâu nghe có linh hiển và thần thông là người ta tập trung đến nơi đó trùng trùng lớp lớp để bái lạy, cầu khẩn, v.v..

Thần thông và sự linh hiển đó có giúp gì cho ai được khi nhân quả của họ đã tạo

ra thì họ phải gánh chịu chứ sự linh hiển hay thần thông đó có giúp gì được cho chúng ta đâu. Nếu giúp được cho quý vị thì con người còn có công bằng và công lý ở chỗ nào?

Bởi vậy, Đạo Phật Nguyên Thủy không lừa đảo, dối gạt người bằng thần thông, bằng sự linh hiển như Bà La Môn và các ngoại đạo. Phật Giáo Nguyên Thủy chỉ dạy cho chúng ta đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người thì có cần gì phải đi cầu bà chúa này, ông thần kia, ông Phật nọ, v.v.. Với tâm làm người không làm khổ mình, khổ người thì làm gì họ có tai ương hoạn họa, tật bệnh.

Hiện giờ thời đại khoa học trình độ dân trí có tiến bộ rất nhiều, nhưng lòng ham mê thần thông và sự linh hiển ông thần này,

Bà chúa kia vẫn còn đầy ắp trong tâm tư của họ, do đó làm sao mà đẹp được sự mê tín. Chúng tôi còn nhớ trong cuộc cách mạng giải phóng quê hương có cuộc cách mạng mê tín, nhưng làm sao đẹp được khi con người còn quá vô minh và tâm còn tham đắm quyền năng và còn sợ sệt tôn sùng những nơi linh hiển của ảo tưởng, và nhất là những sự mê tín đó do từ trong các chùa sản xuất ra.

Vì thế, mọi người cứ tin rằng Đức Phật đã dạy như vậy. Họ tin rằng Đức Phật là một đấng vạn năng thông suốt cả tam thiên đại thiên thế giới, không việc gì mà không biết. Họ tin chắc rằng kinh sách hiện giờ là chính lời Đức Phật đã dạy thì những điều mê tín trong đó là phải có thật. Do niềm tin Đức Phật như vậy nên trong các chùa lợi dụng lòng tin ấy bày vẽ những điều mê tín và lạc hậu khác nữa. Thế mà

mọi người ai cũng đều tin, thậm chí có những sự việc rất phi đạo đức như lễ Vu Lan, ngày báo hiếu, ngày rằm tháng Bảy, đó là một việc làm phi đạo đức đối với Phật Giáo Nguyễn Thủy.

Dân tộc Việt Nam dễ chấp nhận Phật Giáo Đại Thừa là vì người dân trong thời bấy giờ còn trong các bộ lạc, dân trí còn thấp kém, sẵn có những tục lệ mê tín và ham mê thần thông, nên Phật giáo truyền vào Việt Nam bằng thần thông là giải đúng chỗ ngứa thế giới siêu hình quý, thần nên người dân theo rất đông.

Biết sử dụng phong tục và lòng mê tín của nhân dân, các nhà chánh trị khéo léo tạo ra sấm truyền, đồng dao để sách tấn tinh thần chiến đấu chống giặc như Vạn Hạnh, Nguyễn Trãi.

Trong các chùa lợi dụng thần thông, bày ra nhiều thứ mê tín để người ta cúng bái tế lễ hoặc kêu gọi xây chùa tháp, vợ vớt mồ hôi nước mắt của tín đồ, có dịp chúng tôi trở lại vấn đề này bàn kỹ hơn.

Thanh thiếu niên con cháu của chúng ta hiện giờ đang mất dần đạo đức và tình thương, chúng đã làm khổ cha mẹ, ông bà quá nhiều, tình thương chúng đã mất dần không có nghĩa là chúng không còn thương yêu, nhưng tình thương ấy đã đặt sai hướng tức là chúng đã xa lìa nền đạo đức của Tổ Tiên Ông Bà, chúng đã đánh mất đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Hiện giờ chúng đang đắm mê vật chất hiện đại nên chạy theo lòng ham muốn của mình, để rồi tự làm khổ mình, khổ người. Chính vì vậy mà chúng đã đánh mất lòng

yêu thương đối với chúng và mọi người, lòng yêu thương mất tức là đạo đức mất, đạo đức mất thì con người trở thành giống như con thú vật. Và khi đã trở thành con thú vật thì chỉ còn có biết đánh đập cướp giết của cải và giết người, đó là cách thức đặt tình thương không đúng chỗ, biến tình thương ấy trở thành phi đạo đức để phục vụ thỏa mãn lòng ham muốn cá nhân của mình.

Đứng trước thanh thiếu niên con cháu của chúng ta nghiện ngập, rượu chè, bài bạc, thuốc phiện, thuốc lá, xì-ke ma túy, v.v.. trộm cướp, giết người, ăn xin, móc túi, bị tù tội, giam cầm, chúng đang trở thành những con thú vật hung dữ mất hết lương tri và đạo đức làm người. Tình trạng này chúng ta làm sao? Không lẽ làm ngơ cho đành?

Không làm ngơ, thì bây giờ đây chúng ta phải làm gì? Không lẽ để con cháu chúng ta mỗi ngày đạo đức mỗi tiêu hao và trở thành những loài ác thú sao? Đó là những thanh thiếu niên không tôn giáo, còn những thanh thiếu niên có tôn giáo thì sao? Tôn giáo của họ là do truyền thống từ Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ, nhưng tôn giáo đó không dạy đạo đức làm người mà dạy những điều ảo tưởng mê tín, dị đoan, lạc hậu thì chúng ta nghĩ sao bây giờ? Mặc kệ họ!?! Nếu chúng ta nói mặc kệ họ thì chúng ta cảm thấy có một điều gì bất an trong lòng. Sự bất an đó là tình thương. Đối với tình thương này chúng ta phải làm gì? Không lẽ thương mà không làm gì thì có nghĩa gì là thương!?!

Chúng ta là ông bà, cha mẹ chúng, có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống về tôn

giáo cũng như không tôn giáo, chúng ta phải chọn cho chúng một đạo đức làm người để thoát ra bản năng của loài thú vật thì về tôn giáo chúng ta cũng nên chọn cho chúng một tôn giáo, tôn giáo có đạo đức, đạo đức làm người, chứ không phải thứ đạo đức ảo tưởng, mê tín, anh hùng, phi đạo đức làm khổ mình, khổ người. Ngược lại ông bà, cha mẹ theo tôn giáo nào thì bắt buộc con cháu phải theo tôn giáo nấy, mặc dù tôn giáo ấy có những mảnh khối, thủ đoạn gian ác phi đạo đức. Một bằng chứng cụ thể hiện giờ có một số chùa Tịnh Độ Đại Thừa để bỏ không, nghĩa là không có thầy, bởi vì con cháu của ông thầy ấy đã trực tiếp sống trong chùa thấy những việc làm của ông cha, thầy tổ mình phi đạo đức lừa đảo người bằng những sự mê tín. Thời đại khoa học chúng được đi học có kiến thức, hiểu

biết, chúng hiểu đó là những việc làm phi đạo đức, những việc làm đó tồi tệ và xấu hổ, nên chúng không theo truyền thống tôn giáo đó. Vì thế mà chùa phải bỏ không.

Chỉ có những người chùa từng sống trong chùa nói riêng, nói chung là các tôn giáo khác, thì thấy trong đó là Thiên Đàng, chứ thực sự nó không phải vậy.

Thiên Đàng, Cực Lạc hay Niết Bàn không phải ở trong các tôn giáo mà ở nơi tâm hồn con người có đạo đức. Nhưng trên đời này cuộc sống con người có nhiều loại đạo đức như:

- 1- Đạo đức quân tử.
- 2- Đạo đức anh hùng.
- 3- Đạo đức mê tín.
- 4- Đạo đức ảo tưởng.

5- Đạo đức phi đạo đức tức là đạo đức miêng, đạo đức gian xảo, đạo đức lưu manh.

6- Đạo đức từ thiện.

7- Đạo đức bố thí.

Tất cả những loại đạo đức trên là những loại đạo đức:

1- Làm khổ mình.

2- Làm khổ người.

3- Làm khổ mình và khổ người.

Chỉ có một loại đạo đức, đó là đạo đức không làm khổ mình khổ người, không làm khổ mình khổ người tức là Thiên Đàng, Cực Lạc, Niết Bàn.

Vậy đạo đức đó là đạo đức gì? Như chúng tôi đã nói đạo đức không làm khổ mình, khổ người tức là đạo đức nhân quả.

Nói đến đạo đức tức là nói đến hành động **thân, miệng, ý** của chúng ta. Bởi vì tất cả đạo đức đều xuất phát từ nơi ba chỗ này. Có đạo đức hay không có đạo đức là do ba chỗ này.

Ba chỗ này là đường đi của nhân quả, nói đến nhân quả tức là nói đến thiện và ác. Ác là làm khổ mình khổ người, thiện là không làm khổ mình khổ người. Do đó nó mới có cái tên **đạo đức nhân quả** tức là đạo đức không làm khổ mình, khổ người.

Nói đến thiện ác thì chúng ta phải biết thiện ác là gì?

Thiện có 10 điều:

1- Thuộc về thân làm điều thiện có ba:

1. Thân không giết hại chúng sanh.

2. Thân không lấy của không cho.

3. Thân không dâm dục không chán chánh.

99- Thuộc về miệng nói điều lành có bốn:

1. Miệng không nói dối.

2. Miệng không nói lời hung dữ.

3. Miệng không nói chuyện xấu của người.

4. Miệng không nói thêu dệt.

999- Thuộc về ý suy nghĩ điều lành có ba:

1. Ý suy tư không tham.

2. Ý suy tư không sân.

3. Ý suy tư không si.

Ngược lại 10 điều lành trên đây là 10 điều ác.

Trên đây là 10 điều lành và 10 điều ác gốc, từ những gốc này mà chúng sinh ra cành lá muôn vạn điều thiện và muôn vạn điều ác. Lần lượt quý vị tu học sẽ thấy sự sinh sôi nảy nở trùng trùng ác pháp và thiện pháp, do những điều ác mà chúng ta phải chịu khổ sở vàn.

Tại sao lại có những điều ác này? Tại vì con người đặt lòng thương yêu không đúng chỗ nên mới sanh ra ác pháp.

Tại sao đặt lòng thương yêu không đúng chỗ? Tại vì chúng ta chưa rõ đường đi nước bước của nhân quả, nhất là chúng ta chưa thông suốt đạo luật nhân quả, nên chúng ta xem thường đạo luật này, vì thế, mà chúng ta phải bị xử phạt nghiêm trị. Khi

bị xử phạt nghiêm trị, chúng ta chịu nhiều sự thống khổ mà không cầu xin với ai cứu được, do đó mới thấy được luật nhân quả là công bằng và công lý.

Tòa án xử phạt đạo luật này là tòa án lương tâm của quý vị, vì thế quý vị không thể chối cãi được, không thể biện hộ được tội trạng của quý vị.

Trên thế giới có rất nhiều tôn giáo, mỗi tôn giáo đều có riêng một mục đích của nó, kinh sách của mỗi tôn giáo là một lối tuyên truyền khéo léo cho tôn giáo mình ngõ hầu mua chuộc lòng người để vào tôn giáo mình.

Tôn giáo có mặt trên hành tinh này rất nhiều, nhưng đạo đức nhân quả không có, phần nhiều chiến tranh thế giới là do tôn giáo, những chiến tranh tôn giáo sự giết hại

con người kinh khủng hơn là chiến tranh xâm lược. Gần đây có những sự tự sát tập thể về tôn giáo một cách ghê tởm vì những tin tuyên truyền hoang tưởng "tận thế".

Chúng ta là những bậc làm cha mẹ, ông bà hãy chọn cho con cháu của chúng ta "thanh thiếu niên" một tôn giáo có đạo đức nhân bản hân hời, không làm khổ mình khổ người, để con cháu của chúng ta học tập và xây dựng cho bản thân chúng có một đạo đức đó.

Cách đây 2543 năm, Đức Phật ra đời, Ngài đã chỉ dạy cho chúng ta chọn tôn giáo hay nói cho đúng hơn là chỉ dạy chúng ta cách thức chọn một đạo đức nhân bản làm người không còn làm khổ mình, khổ người: "**Này các Kàlànà! Chớ có tin vì nghe truyền thuyết, chớ có tin vì nghe**

truyền thống, chớ có tin vì nghe người ta nói, chớ có tin vì được kinh tạng truyền tụng, chớ có tin vì nhân lý luận siêu hình, chớ có tin đúng theo một lập trường, chớ có tin vì đánh giá hơi hợt những dự kiện, chớ có tin vì phù hợp với định kiến của mình, chớ có tin vì phát xuất nơi có uy quyền, chớ có tin vì bậc Sa môn là đạo sư của mình.

Nhưng này Kàlàma! Khi nào tự mình biết rõ như sau: "Các pháp này là bất thiện, các pháp này là có tội, các pháp này nếu thực hiện và chấp nhận đưa đến bất hạnh đau khổ". Thời này Kàlàma, hãy bỏ chúng".

Lời dạy trên đây, khi chúng ta nghe có một tôn giáo nào tuyên truyền, thuyết giáo thế này thế kia, có thần thông phép tắc tàng hình, xuất hồn, biến hóa, biết chuyện quá khứ ọi lai hoặc thấy tánh thành Phật, hoặc

tu tập trị bệnh, không đau ốm, trường thọ sống lâu hoặc đến khi chết được sanh lên Cực Lạc, Niết Bàn, Thiên Đàng, ở nơi ấy hưởng ấm no hạnh phúc, muốn gì có nấy, những lời thuyết giáo ấy Đức Phật dạy chúng ta đừng nên nghe theo, vì chẳng có lợi ích. Những lời dạy trên vốn không thực tế, nó không phải là hành động đạo đức nhân bản làm người, nó là những lời lừa đảo, huyễn hóa gạt người.

Trên đây Đức Phật dạy tiếp: khi ông bà, cha mẹ của chúng ta theo một tôn giáo có một truyền thống lâu đời, nhưng tôn giáo đó lại dạy chúng ta làm những điều mê tín lạc hậu như: cúng bái, tế lễ, cầu siêu, cầu an, xin xăm, bói quẻ, xem ngày giờ tốt xấu, bùa chú yểm đối, trị bệnh bằng tàn hương, nước lã, uống bùa, uống giải, v.v.. Những điều dạy này là những điều lừa đảo, lường

gạt người khác, không có dạy đạo đức làm người mà dạy những mảnh khoé gian xảo thường tạo ra cảnh tiền mất tật mang, khiến cho muôn người khổ sở, nó chẳng đem lại lợi ích gì cho mình cho người, mà còn tạo cho con người u mê tối tăm hơn, làm những điều phi đạo đức hơn.

Đức Phật dạy tiếp: Đừng có tin vào kinh tạng truyền tụng như kinh sách hiện giờ của tất cả các tôn giáo, vì những kinh sách hiện hành, ngay cả kinh sách Nguyễn Thuỷ của Đạo Phật người đời sau thêm bớt quá nhiều làm lệch lạc ý nghĩa của lời Đức Phật dạy ban đầu. Do sự sai lạc này chúng ta tu mãi mà chẳng thấy lợi ích gì cả. Truyền tụng thì nghe quá hay, thần thông phép tắc tuyệt vời, kiến tánh thành Phật liền, hết vọng tưởng thì cũng thành Phật. Nhưng kiến tánh rồi mà thành Phật đâu

chẳng thấy cũng như hết vọng tưởng rồi thì thành Phật, Phật đâu thì không biết mà chỉ thấy tâm tham, sân, si vẫn còn, làm chủ sanh tử cũng chẳng được. Cho nên, Đức Phật dạy đừng có tin kinh tạng truyền tụng, không những kinh sách Phật mà còn tất cả những kinh sách khác, nếu kinh sách nào có lợi ích thiết thực, có đạo đức không làm khổ mình khổ người thì chúng ta tin còn bằng không thì không tin.

Hiện giờ kinh tạng không đáng cho chúng ta tin, vì tu sĩ chẳng có đạo hạnh, sống như người thế tục chỉ có khác là chiếc áo Cà-sa và chiếc đầu trọc.

Về thế giới siêu hình, Đức Phật cũng dạy chúng ta đừng nên tin những lý luận của họ, vì thế giới siêu hình không có. Thế giới siêu hình đó, nếu tin thì nó là một tai hại

rất lớn cho loài người, bệnh tật hoạn họa đều do thế giới này mang đến, vì tin nó mang đến cho nên nó mang đến sự thật, đó là loại bệnh hoang tưởng. Hầu như người ta bị bệnh phân đống là bệnh tưởng, bệnh do ăn uống phi thời, do thời tiết, khí độc thì ít mà do tưởng thì nhiều. Mà hễ có tưởng là có thế giới siêu hình, mà có thế giới siêu hình là không có đạo đức công bằng và công lý. Cho nên, thế giới siêu hình là thế giới phi đạo đức, người nào theo tôn giáo thì có sự ủng hộ, còn kẻ không theo tôn giáo thì không có sự gia hộ, đó không phải là sự phi đạo lý sao?

Bởi vậy, Đức Phật dạy thế giới siêu hình là thế giới của **tưởng tri** chứ không phải **liễu tri**.

Cúng bái, tế lễ, cầu khẩn, đó là hành động không Chánh Kiến, tiền mất tật mang của những người vô minh thiếu Chánh Tu. Duy suy xét, muốn ngồi mát ăn bát vàng, ở không mà có tiền của, cũng như những người chơi đê, mua vé số, muốn bỏ một đồng mà lấy hàng triệu đồng, do lòng tham như vậy mà bị đê, vé số lừa đảo trở thành nghèo cùng khổ.

Luật nhân quả rất công bằng và công lý: ai không gian tham lừa đảo tức là làm thiện sống thiện thì hưởng phước, ai tham danh đắm lợi làm nhiều điều ác thì phải chịu quả khổ. Có sao khi gặp tai nạn khổ đau thì lại đi cầu thế giới siêu hình để được gia hộ, để tiếp tục làm những điều ác đức khổ mình, khổ người, khổ chúng sanh. Những việc cầu khẩn này là một điều phi lý, phi đạo đức hết sức.

Ở đời ai cũng muốn sống trong công bằng công lý, nhưng những hành động đi cầu thế giới siêu hình để gia hộ cho mình thì có công bằng công lý hay không?

Vì thế, Đức Phật dạy không nên tin vào thế giới siêu hình, vì thế giới siêu hình không làm lợi ích cho mình, cho người, một thế giới tưởng, một thế giới tham vọng và sợ hãi của loài người để ra để an ủi tinh thần và niềm hy vọng hảo huyền.

Ở bài kinh trên Đức Phật còn dạy thêm chúng ta cách thức sống ở đời đừng có tin theo đúng lập trường của mình, biết đâu lập trường của mình là lập trường phi đạo đức, thường làm khổ mình, khổ người, khổ loài vật thì những lập trường đó không bao giờ có ích lợi cho mình, cho người và cho chúng sanh.

Ví dụ: Có người tập dưỡng sinh, thể thao cho là sự luyện tập này sẽ ít bệnh tật và kéo dài tuổi thọ. Sự luyện tập này có ích lợi cho người dân ở thành phố, cơ thể họ không có lao động. Còn ở nông thôn sự luyện tập này cũng bằng thừa, vì hàng ngày họ lao động chân tay quá vất vả. Con người và con thú đều là một loài động vật, con người thì bày ra tập cái này cái nọ, con thú thì chẳng luyện tập gì cả. Thế mà con thú sống lâu hơn con người, ít bệnh đau hơn con người.

Tại sao vậy?

Tại vì con người có trí tuệ hơn con thú, suy tính đủ loại gian ác, luôn luôn ôm ấp những ác pháp trong người như lo toan, sợ hãi, giận hờn, thù oán, phiền não, bất toại

nguyện, v.v.. đó là những ác pháp khiến tuổi thọ họ giảm.

Con người có trí thông minh hơn loài thú, bày ra đủ cách ăn uống giết hại chúng sanh để thỏa mãn lòng dục về ăn uống, do ăn uống những chất độc mà cơ thể sanh ra đủ loại bệnh tật và tuổi thọ bị giảm.

Con vật ăn thực vật ít bệnh đau hơn con vật ăn động vật.

Con vật tuổi thọ hơn con người là vì tinh thần thanh thản không có tư tưởng gian ác, xảo trá, suy tư nghĩ tưởng nhiều.

Con vật tuổi thọ và ít bệnh đau hơn con người là không có thế giới trong tưởng tức là thế giới siêu hình.

Cho nên, tập dưỡng sinh, thể thao hay Yoga là để cho những người già cả, không còn lao động và những người làm việc bằng

trí óc, sự hoạt động để quân bình cơ thể của họ và ít bệnh đau chừ không phải phương pháp đó ngừa bệnh và trị bệnh.

Phương pháp ngừa bệnh và trị bệnh là đạo đức không làm khổ mình, khổ người, khổ chúng sanh.

Cũng như chúng ta thấy con vật có tập thể thao thể dục, dưỡng sinh, yoga đâu mà tuổi thọ có cả ngàn năm, còn con người của chúng ta có ai sống ngàn năm chưa? Mặc dù có những nhà luyện tập yoga thượng thặng sống trên núi Hy-Mã-Lạp-Son nhưng mà vẫn chưa có ai sống được ngàn năm.

Cơ thể của con người cũng như của loài vật là một khối duyên hợp trong môi trường sống nhân quả lập thành nên sự vô thường thay đổi liên tục trên cơ thể này, do đó

không có một phương pháp nào mà giữ gìn nó bất di bất dịch, không thay đổi, không vỡ thường, dù cho chúng ta có tập yoga, dưỡng sinh thì tuổi thọ nó không thể sống trên 1000 năm được.

Còn như lối tuyên truyền của Tiên Đạo, luyện Tinh - Khí - Thần, tu hành sẽ thành vừa hồn vừa xác, đó là một điều huyền hoặc lừa đảo người. Đức Phật dạy các pháp là vô thường, là khổ, thế mà có người điên dại cố giữ gìn cái khối vô thường và đau khổ này để làm gì?

Chỉ có những người bị bệnh thần kinh mới ham giữ nó mà thôi. Người muốn giữ nó là người vô minh điên đảo, ai đau mà ôm cái khối khổ mà chịu khổ, gọi là sống trường thọ hạnh phúc, ôm lao tù mà gọi là tự tại, tự do.

Do làm chấp cái thân này mà cố giữ gìn, vì thế mà tạo ra biết bao nhiêu muôn ngàn ác pháp: Ăn miếng trả miếng không chịu thua ai hết, luôn luôn tích lũy cho cá nhân của mình, nhưng cuối cùng cũng chỉ còn ôm cái nghiệp ác để tái sanh luân hồi mãi mãi, cũng giống như một con thú vật mà thôi, thật là uổng phí cho một kiếp làm người mà chẳng biết sống một phút giây đạo đức giải thoát. Thật là thương thay! Thương thay!

Lời khuyên của Đức Phật, khi chúng ta chưa biết rõ chắc chắn một dự kiến có ích lợi cho mình, cho người thì cũng đừng tin theo những dự kiến đó; dự kiến đó là một hình thức bên ngoài thì có vẻ lợi ích nhưng đó là một thủ đoạn lừa gạt người khác. Nhất là những hình thức từ thiện nhưng bên trong là làm giàu cho cá nhân.

Bởi vì, con người là một động vật có trí tuệ, nó dễ đưa con người thành ác quỷ, nếu có luật nhân quả tức là đạo đức nhân bản - nhân quả thì chúng ta hãy tin, còn nếu không có đạo đức nhân bản - nhân quả thì chúng ta không nên tin.

Ví dụ: Chúng ta cho thế giới siêu hình là thật, thần thông phép tắc là thật. Vậy thế giới siêu hình có thật thì có ích lợi gì cho chúng ta khi mà luật nhân quả chủ thể điều khiển, phán xét, xử tội, thưởng phạt cả thế giới hữu hình và vô hình, có nghĩa là luật nhân quả phán xét thưởng phạt thế giới loài người và thế giới các cõi trời.

Còn bảo rằng thần thông phép tắc là có thật, như đi xuyên qua vách đá, đi trên mặt nước, bay trên hư không hoặc tàng hình, biến hóa, ... Làm những điều này có lợi ích

gì cho ai. Chính những người có những thần thông này tâm tham, sân, si của họ chưa sạch, tức là ác pháp vẫn còn, ác pháp còn tức là đạo đức nhân bản - nhân quả không có.

Vì thế, Đức Phật dạy đừng có tin thế giới siêu hình, thần thông phép tắc, nó là những điều huyễn hóa không lợi ích cho mình cho người, thì nhất định không nên tin theo.

Đức Phật dạy đừng có tin những gì xuất phát nơi có uy quyền.

Ví dụ như thời nhà Lý và nhà Trần, Phật giáo rất hưng thịnh và được xem gần như là quốc giáo. Vua là tu sĩ, quan là Phật tử, nhất là vua Trần Nhân Tông, cha đẻ thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, nhưng đạo lý không có, chôn sống nhà Lý, người trong nhà lầy nhau như trâu bò. Đạo

Phật có, Nho giáo có mà không có cương thường đạo lý và tâm từ bi gì cả.

Tôn giáo xuất phát từ quyền uy, thường thường là bắt ép dân theo tôn giáo mình và nhân dân vì cuộc sống của mình nên ép phải theo để cuộc sống được yên ổn chứ không phải vì tín ngưỡng. Đó là nói theo sự mê tín, còn nói như Đức Phật dạy: "Không tin theo một tôn giáo nào nếu tôn giáo ấy có quyền uy và thế lực nhưng không dạy đạo đức nhân bản - nhân quả thì nhất định không tin và không theo". Vì tôn giáo đó dạy không thiết thực và nếu dạy thiết thực cho con người thì không làm khổ mình, khổ người.

Đức Phật lại khuyên chúng ta một lần nữa, lần này là nhắm vào vị đạo sư của chúng ta. Chắc trong đời chúng ta theo một tôn giáo nào thì làm gì chúng ta cũng phải

có một vị đạo sư. Vị đạo sư là một ân nhân, Người là kẻ diu dắt chúng ta trên đường tôn giáo. Người cũng là một vị an ủi tinh thần khi chúng ta có nhiều sự khốn đốn và đau khổ bất toại nguyện. Người còn là một chỗ nương tựa về đạo đức. Nhưng ở đây Đức Phật dạy: **"Đừng có tin bực Sa-môn đạo sư của mình nếu ông dạy chúng ta những điều phi đạo đức, đời sống chúng ta không có đạo đức làm người nghĩa là còn làm khổ mình, khổ người thì chớ có tin theo"**.

Ví dụ: Một vị Sa-môn đạo sư của mình ăn uống phi thời, sống như một ông nhà giàu, xe cộ, chùa to Phật lớn. Nói chung, tất cả những vật chất tiện nghi của thế gian có gì thì ông có nấy, giới luật của Phật thì bị ông bẻ vụn nát, sống phung phí tiền của đàn na tín thí xem như đất cát, lời

nói thuyết giảng thì rất hay nhưng cuộc sống của ông ta thì quá dở. Do đạo hạnh của ông không có nên lời dạy đạo của ông không nhất quán, ông còn khổ về vật chất thế gian tức là còn tham muốn, còn tham muốn tức là còn ác pháp, mặc dù hiện giờ ông là đạo sư của mình, như Đức Phật đã dạy, thì không nên tin ông ta, ông là người nói láo có sách vở.

Chỉ khi nào vị Sa-môn đạo sư của mình sống một đời sống Phạm hạnh không làm khổ mình, khổ người, thường ban rải tâm từ bi qua hành động thương xót mọi người, mọi loài chúng sanh, tức là ông không làm khổ mình, khổ người thì chúng ta hãy tin theo vị đạo sư đó. Đó mới chính là thầy mình, đó là bậc đạo sư xứng đáng dẫn dắt mình trên đường đạo. Người là gương hạnh đạo đức sáng cho mình soi, người là

nguồn an ủi tinh thần cho mình, người là chỗ nương tựa vững chắc để chúng ta tiến bước trên đường đạo. Kiếm được một bậc Thiện Hữu như vậy trên đời này đâu phải dễ.

Bổn phận chúng ta là ông bà, cha mẹ nên chọn cho con cháu của mình một nơi nương tựa tinh thần vững chắc. Nương tựa tinh thần vững chắc như thế nào?

Tức là chọn cho con cháu mình một tôn giáo dạy về đạo đức nhân bản không làm khổ mình, khổ người. Tôn giáo dạy đạo đức như vậy mới chính là nơi nương tựa vững chắc, còn những tôn giáo dạy nương tựa bằng thế giới siêu hình, bằng ảo tưởng, bằng bùa chú thần linh, bằng thần thông phép tặc, v.v.. thì đó không phải là nơi nương tựa tinh thần vững chắc cho con cháu của chúng ta.

Mục đích của chúng ta đến với tôn giáo là đến với đạo đức làm người cho xứng đáng là con người, chứ không phải đến với thế giới ảo, vì thế giới ảo mà nương tựa thì không vững chắc.

Nếu chúng ta không chọn nơi nương tựa vững chắc cho con cháu của chúng ta, để tự chúng chọn lấy, chắc chắn chúng sẽ bị làm lạc và rơi vào cạm bẫy quyến rũ của tà giáo ngoại đạo phi đạo đức. Những tà giáo này phần nhiều là những người lừa đảo bằng những mảnh khoé gian xảo để sau này con cháu của chúng ta tiêm nhiễm những điều phi đạo đức trở thành những tên giáo chủ giết người hàng loạt mà báo chí đã loan tin tức trên thế giới.

Không lẽ để con cháu của chúng ta trở thành những tên ác quỷ, hung thần giết người không gớm tay như vậy sao?

Biết mình tài hèn, sức bạc, không thể làm gì chặn đứng được những chiếc xe đang đổ dốc, nhưng chúng ta cũng phải tìm mọi cách không chặn đứng được thì ít ra cũng làm giảm tốc độ xuống dốc đó.

Vì thế, đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người ra đời.

Năm 2000 đánh dấu nền đạo đức của Phật giáo được khơi dậy, mặc dù đạo đức này đã có cách đây từ 2543 năm. Từ khi Đức Phật nhập diệt nền đạo đức này đã bị Bà La Môn giáo dim mất từ thuở ấy.

Lời nói của chúng tôi ít có ai tin rằng đạo đức này là của Đức Phật. Bởi vì Đạo Phật truyền vào đất nước Việt

Nam, theo sử của Lê Mạnh Thát viết thì Đạo Phật có từ thuở vua Hùng Vương mà truyền vào bằng quyền năng, thần thông chứ không có truyền đạo đức. Mãi cho đến thời đại của chúng ta, cuối thiên niên kỷ thứ hai đầu thiên niên kỷ thứ ba, thì chúng tôi mới viết thành sách để phổ biến nền đạo đức này thì làm sao người ta tin được rằng nền đạo đức này là của Phật Giáo, nếu không có những bài Kinh Nguyên Thủy để xác chứng đạo đức này là của Phật Giáo thì chúng tôi khó mà chứng minh được. Nếu thật sự Phật Giáo không có nền đạo đức này và chúng tôi tự soạn ra thì chẳng khác gì các ông Bà La Môn. Vì thế, hiện giờ có người cho rằng chính chúng tôi chế ra giáo pháp và đạo đức này, cho nên họ bảo: **"Phải xem lại pháp**

môn của Thầy, lấy đệ tử thí nghiệm pháp môn của mình”.

Thật sự chúng tôi chẳng có pháp môn nào cả, tất cả những pháp môn chúng tôi dạy đều là của Đức Phật, mà chúng tôi đã theo pháp môn đó tu tập có kết quả cho cuộc sống của chúng tôi, ngày nay chúng tôi sống có đạo đức và đạo hạnh của một vị tu sĩ Phật Giáo không làm khổ mình, khổ người.

Gần đây có người cho chúng tôi dạy tịnh chỉ hơi thở nhập Tứ Thiên là pháp môn do chúng tôi đặt ra, sự thật là Phật đã dạy như vậy còn những bài Kinh trong tạng Kinh Nikaya, thế mà họ không nghiên cứu kỹ giáo pháp của Phật vội lên án chúng tôi bịa đặt pháp.

Vi biết tâm niệm phạm phu của chúng sanh vô minh hay nghi ngờ nên chúng tôi phải mất nhiều thì giờ và giấy mực để minh chứng bằng những lời dạy của Đức Phật trong tạng Kinh Nguyên Thủy Nikaya còn rõ ràng.

Nói về đạo đức làm người tức là đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình khổ người, thì chúng tôi phải minh chứng cho quý vị thấy, xin mời quý vị đọc lại bài kinh trong Trung Bộ Kinh tập 2 do Hòa Thượng Minh Châu dịch từ tiếng Pali sang Việt ngữ trong tạng Kinh Nikaya, bài Kinh số 51 KANDARAKA trang 13: "Này Passa! Có bốn hạng người này có mặt ở trên đời. Thế nào là bốn? Ở đây, này Passa! Có người tự làm khổ mình, chuyên tâm tự làm khổ mình. Ở đây,

này Passa! Có người hành khổ người, chuyên tâm hành khổ người. Ở đây, này Passa! Có người vừa tự làm khổ mình khổ người, chuyên tâm làm khổ mình vừa làm khổ người. Ở đây, này Passa! Lại có người vừa không làm khổ mình, không chuyên tâm làm khổ mình, vừa không làm khổ người, không chuyên tâm làm khổ người. Người ấy không làm khổ mình, không chuyên tâm làm khổ mình, không làm khổ người, không chuyên tâm làm khổ người, ngay trong hiện tại không tham dục, tịch tịnh, cảm thấy mát lạnh, cảm giác lạc thọ, tự ngã trú vào Phạm thể. Này Passa! Bốn hạng người này, trong người nào được tâm ông thích nhất?

- Bạch Thế Tôn! Hạng người tự làm khổ mình, chuyên tâm làm khổ

mình, hạng người này tâm con không thích.

- Bạch Thế Tôn! Hạng người làm khổ người, chuyên tâm làm khổ người, hạng người này tâm con cũng không thích.

- Bạch Thế Tôn! Hạng người tự vừa làm khổ mình, chuyên tâm làm khổ mình, vừa làm khổ người, chuyên tâm làm khổ người, hạng người này tâm con cũng không thích.

- Bạch Thế Tôn! Hạng người vừa không làm khổ mình, không chuyên tâm làm khổ mình, vừa không làm khổ người, không chuyên tâm làm khổ người, hạng người này không làm khổ mình không làm khổ người, ngay trong hiện tại không có tham dục, tịch tịnh, cảm thấy mát lạnh, cảm giác lạc thọ,

tự ngã trú vào Phạm thể, hạng người này tâm con thích”.

Trên đây là một bài dạy về đạo đức của Phật Giáo, mà hầu hết các nhà học giả xưa và nay không quan tâm đến bài Kinh dạy đạo đức nhân bản này của Phật Giáo. Họ chỉ quan tâm đến danh từ “Tứ Bi” của Đạo Phật và sự tưởng tượng sự tứ bi của Đạo Phật quá cao siêu, dường như tứ bi đó dành riêng cho Đức Phật và chư Bồ Tát chứ phàm phu không ai dám mó tới. Đó là cái hiểu của các nhà học giả, chứ tứ bi của Đạo Phật rất bình thường ai cũng có thể sống được đó là sống không làm khổ mình khổ người, sống không làm khổ mình khổ người là người có nhân bản làm người.

Bởi vì hiểu sai đạo đức của Đạo Phật biến Phật Giáo thành một tôn giáo ủy mị.

Vi thế, người ngoài đời hiểu đạo đức từ bí của Đạo Phật là một thứ đạo đức dành riêng cho một số người vĩ đại như "các Bồ Tát, Phật, A La Hán" chứ còn hạng tầm thường như chúng sanh thì đạo đức từ bí chẳng ai dám rờ vào, đó là cái nhìn sai của các nhà học giả nghiên cứu Phật Giáo từ xưa đến nay.

Do không hiểu đạo đức nhân bản nhân quả của Đạo Phật các nhà học giả huyền thoại nâng cao Đạo Phật lên tột đỉnh mây xanh để biến Phật Giáo cao hơn các tôn giáo khác mọi mặt. Vi thế, đã khiến cho Đạo Phật xa lìa đạo đức nhân bản làm người và khiến cho Đạo Phật cách xa con

người, để trở thành một tôn giáo trừu tượng
“Phản bản hoàn nguyên, Bản thể vạn
hữu, Phật tánh” hay mê tín, lạc hậu có
cõi Cực Lạc, linh hồn vãng sanh về chỗ rất
vui không có buồn khổ, không có tham, sân,
si, cõi đó hạnh phúc và an lạc vĩnh hằng,
khiến cho mọi người nghe và tâm hồn đắm
mê mơ tưởng.

Cũng từ sự mơ tưởng thế giới vĩnh hằng
Niết Bàn, thường, lạc, ngã, tịnh, đối với
Phật Giáo, từ đó con người (tín đồ) đã
cách xa nền đạo đức nhân bản của mình tức
là cách xa đạo đức của Phật Giáo, cách
xa đạo đức của Phật Giáo là cách xa cuộc
sống thiết thực lợi ích cho mình cho người,
mà trong Tạng Chi Bộ Kinh Đức Phật
đã dạy:

“Này các Thầy Tỳ-Kheo! Có bốn hạng người có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

1- Hường đến lợi mình, không lợi người.

2- Hường đến lợi người, không lợi mình.

3- Không hướng đến lợi mình, lợi người.

4- Hường đến lợi mình, lợi người”.

(Tăng Chi Kinh Tập 1, trang 733)

Qua bài Kinh trên chúng ta thấy rất rõ nền đạo đức của Đạo Phật được gắn liền vào đời sống của mọi con người, để mang lại hạnh phúc, an vui cho mình cho người mà Đạo Phật gọi là giải thoát, chứ không có tụng kinh, niệm chú, ngồi thiền,

niệm Phật để cầu về cõi Cực Lạc, Niết Bàn như người ta đã làm hiểu.

Vì thế, đạo đức của Đạo Phật được lấy tên là "ĐẠO ĐỨC KHÔNG LÀM KHỔ MÌNH KHỔ NGƯỜI" hay là đạo đức làm lợi mình lợi người, có nghĩa là không làm khổ cho nhau, đạo đức không làm khổ cho nhau mới thật là đạo đức nhân bản của con người.

Những bài kinh này Đức Phật đã dạy đạo đức rất thực tế và cụ thể cho cuộc sống của con người. Nhưng tiếc thay! Đức Phật tịch không có người thừa kế, triển khai nên đạo đức này, dần dà nên đạo đức của Phật Giáo đã bị chìm mất và quên lãng, khiến cho tín đồ Phật Giáo từ xưa cho đến nay phải chịu thiệt thòi rất lớn. Hiện giờ tín đồ Phật Giáo chỉ còn biết

ngồi thiền nhập định, niệm Phật, tụng kinh, sám hối, cầu siêu, cầu an, v.v.. chứ không còn biết đạo đức là gì?

Khi chúng tôi triển khai lại đạo đức của Phật Giáo, thì cũng có người bảo rằng: đạo đức đó là của chính chúng tôi đặt ra chứ từ xưa đến giờ Đạo Phật không có đạo đức này.

Nếu không có những bài kinh trên đây minh chứng, chắc chắn tín đồ Phật Giáo sẽ xem nền đạo đức này là của tà giáo ngoại đạo. Chúng tôi cũng xin xác định thêm những bài Kinh mà quý Phật Tử đã từng thuộc lòng như:

“Chư ác mạc tác,

Chủng thiện phụng hành”

Hoặc:

“Ngăn ác, diệt ác pháp.

Sanh thiện, tăng trưởng thiện pháp”

Đó không phải là những câu kinh dạy đạo đức sao? Những câu kinh này là dạy đạo đức nhân bản làm người.

Các pháp ác chớ nên làm, có phải là không làm khổ mình, khổ người không?

Các pháp thiện nên làm có phải là đem đến sự an vui cho mình, cho người không?

Ngăn ác diệt ác pháp, có phải không làm khổ mình, khổ người chăng?

Sanh thiện tăng trưởng thiện có phải đem đến sự an vui cho mình, cho người không?

Những câu kinh này quý Phật tử đã nằm lòng thì đạo đức nhân bản là ở tại đó. Bây giờ quý vị còn nghi ngờ đạo đức này là

của chúng tôi bịa đặt ra không? Hay là của Đức Phật?

Vì lợi ích cho con người trên hành tinh này, chúng tôi sẽ cố gắng triển khai nền đạo đức nhân bản của Đạo Phật.

Thứ nhất là làm sáng tỏ lại Đạo Phật.

Thứ hai giúp cho con người có một nền đạo đức nhân bản để thoát ra khỏi bản chất loài cầm thú.

Nhưng dù sao ai có nói gì, nói như thế nào, chúng tôi cũng đều chấp nhận. Vì biết rằng mọi người hiện giờ mang đầy ắp những kiến giải và kiến chấp rất nặng, khi vạch ra những cái sai của kiến chấp đó thì họ đỏ mặt tía tai tức giận sân lên không còn trí tuệ tự xét lại những kiến chấp và kiến giải của mình đúng chỗ nào, sai chỗ nào.

Quán xét lại giáo pháp của Đức Phật "Giới, Định, Tuệ", nhưng kỳ thật không ngoài pháp Sơ Thiện, Trung Thiện và Hậu Thiện, tức là đạo đức nhân bản không làm khổ mình, khổ người. Đạo đức nhân bản tức là đạo đức nhân quả thiện ác, đạo đức nhân quả thiện ác tức là ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp, đó là phương cách để mọi người sống trong thiện pháp và loại trừ các ác pháp. Sống trong thiện pháp và đoạn dứt các ác pháp là sống trong đạo đức không làm khổ mình, khổ người, không làm khổ mình khổ người là tâm bất động, tâm bất động là mục đích của Đạo Phật. Cho nên, Phật dạy: "Mục đích của đạo Ta, không phải giới luật, không phải thiền định, không phải trí tuệ mà là tâm bất động giải thoát". Lời xác quyết này trong Kinh

Nguyên Thủy rất rõ ràng, vậy mà Kinh sách phát triển dám bảo rằng: “**Giác ngộ hay Đại giác**” là mục đích của Đạo Phật.

Xét ra các pháp mà Đức Phật đã dạy, từ **Giới luật**, **Thiền định** và **Tri tuệ**, đâu đâu Đức Phật cũng dạy chúng ta tu tập ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp.

Xét về giới luật: cấm sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, v.v.. Không phải đây là pháp ngăn ác diệt ác pháp sao?

Xét về thiền định: ly dục ly ác pháp nhập Sơ Thiền, diệt tâm tứ nhập Nhị Thiền, xả hỷ nhập Tam Thiền, xả lạc khổ xả niệm thanh tịnh nhập Tứ Thiền ... Không phải đây là pháp ngăn ác diệt ác pháp sao?

Xét về trí tuệ: trí kiến giải thoát trên Tứ Niệm Xứ để khắc phục tham ưu. Khắc phục tham ưu ... không phải là ngăn ác diệt ác pháp sao?

Xét về trí tuệ khổ, tập, diệt, đạo để thấu suốt chân lý đời sống của con người. Khiến chúng ta nhàm chán thân phận làm người, đó không phải là pháp ngăn ác diệt ác pháp sao?

Xét về Đạo đế: Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, không phải là pháp ngăn ác diệt ác pháp sao?

Chánh Niệm và Chánh Định diệt tâm tứ xả tướng và xả thọ để làm chủ sự sống chết thì không phải pháp ngăn ác diệt ác pháp sao?

Tất cả các pháp môn của Đạo Phật đều đi về một chiều hướng ngăn ác diệt ác pháp, để đưa con người đến chỗ an vui hạnh phúc chân thật không làm khổ mình, khổ người, sống ngay giữa cuộc đời này.

Giáo pháp của Đức Phật là một giáo pháp dạy về đạo đức làm người, đạo đức nhân bản, để mọi người thoát ra khỏi bản năng của loài thú vật, nhờ thoát khỏi bản năng loài thú vật nên không còn làm khổ cho nhau nữa và tất cả chúng sanh.

Xét qua những lời dạy trên đây của Đức Phật để chứng minh đạo đức nhân bản không làm khổ mình, khổ người không phải chúng tôi mới đặt ra như Thầy Chơn Đức đã nói: "Phải xem lại pháp môn của Thầy, Thầy lấy đệ tử để thí nghiệm pháp môn của mình...". Những pháp

chúng tôi dạy từ **Giới, Định, Tuệ** đều của Phật Giáo, chúng tôi chẳng có chế ra một pháp môn nào mới cả, vì những pháp này là những bài Kinh trong tạng Kinh Nguyên Thủy Pali bằng giấy trắng mực đen vẫn còn rõ ràng.

Hôm nay chúng tôi dạy về đạo đức lòng thương yêu để cho mọi người thực hiện lòng yêu thương ấy đúng chỗ, đúng lúc để không làm khổ mình, khổ người và khổ các loài chúng sanh.

Trong cuộc sống con người, muốn được yên vui hạnh phúc không gì hơn là con người phải sống có đạo đức. Đạo đức về lòng thương yêu là một thứ đạo đức rất cần thiết và quan trọng cho cuộc sống con người. Nếu con người không có đạo đức về lòng thương yêu thì con người như cây đá.

Như trên chúng tôi đã nói mọi loài động vật đều có lòng yêu thương, nhưng chỉ vì đặt sai hướng thành ra không có đạo đức. Thầy Từ Minh, Minh Tông, Chơn Đức, v.v.. không phải là những người không có tình thương, nhưng vì tình thương ấy đặt sai hướng nên mất đạo đức làm người, trở thành những người học trò bất nghĩa.

Thật đáng thương thay cho họ là những người tu hành theo Phật Giáo mà đạo đức thì không bằng người thế tục, họ có trình độ học thức đại học, trên đại học thế mà đạo đức làm người họ là con số không.

Sau những năm tháng chúng tôi dẫn dắt những người đệ tử từng bước đi trên sự tu tập, họ đã té xuống đứng lên nhiều lần, nhưng chúng tôi không nản lòng, cố sức mình dìu dắt cho họ đến nơi đến chốn, phần

nhều họ là những người bệnh thiên, nên chúng tôi càng vất vả hơn. Họ là những người đồng kiến chấp, nên đeo gọt đập phá dần dần để cho họ xả những loại pháp môn độc tố đã ăn ngấm vào thân tâm của họ. Cho nên, đến những giây phút vượt qua khó khăn nhất là lúc bảy giờ họ phá kỷ luật "Độc Cư", để rồi bao nhiêu công lao của chúng tôi và công sức của họ đã trở thành mây khói và cuối cùng họ trở thành những người bất nghĩa.

Riêng chúng tôi ngậm ngùi và tự trách mình sao không mạnh dạn dạy cho họ đạo đức vào buổi học đầu tiên mà lại dạy họ tu tập thiên định, để rồi thiên định đầu không thấy mà chỉ thấy một tai hại rất lớn là họ đã sống trong tưởng giải của những kẻ ngông cuồng. Đúng vậy, con đường này, con đường Đại Thừa và Thiên Đông Độ đã

dẫn dắt muôn người vào thế giới tương. Chúng tôi đã biết những điều này, nhưng chỉ sợ đụng chạm đến Thầy Tổ của mình, nên nhẹ nhàng lối cho họ ra khỏi lộ trình này để đi về hướng đạo đức.

Cuối cùng chẳng có người đệ tử nào mà không phá giới luật đức hạnh. Do những nguyên nhân trên đây mà đạo đức làm người ra đời.

Xưa Đức Phật chỉ chấp nhận đạo đức không làm khổ mình, khổ người, còn những loại pháp môn khác như thiên định và thần thông, Ngài xem những pháp môn này là huyền hóa, phi đạo đức, không thiết thực. Bằng chứng là những người học trò được theo chúng tôi tu học với mục đích là phải đạt được thiên định và thần thông, còn về

*đạo đức họ xem như đồ bỏ, do đó khi chúng
tôi khép họ vào giới luật là họ bỏ đi hết.*

*Việc biên soạn cuốn sách đạo đức nhân
bản không làm khổ mình, khổ người, đây là
một cuốn sách khởi sự cho một nền đạo đức
nhân bản nhân quả ra đời, rất mới mẻ nên
chắc chắn còn biết bao nhiêu sự sai sót,
mong quý vị đức trọng hạnh cao xin vui lòng
chỉ giáo để kỳ tái bản sau chúng tôi sẽ hoàn
chỉnh một tập sách đạo đức nhân bản không
làm khổ mình, khổ người đầy đủ hơn, xin
chân thành cảm tạ.*

Kính ghi,

Tu Viện Chơn Như

Ngày 15-4-2000

CHƯƠNG I

**ĐẠO ĐỨC
LÒNG
THƯƠNG YÊU**



LÒNG YÊU THƯƠNG



Loài động vật nào cũng có lòng thương yêu, con người cũng vậy và lòng thương yêu của con người còn gấp trăm, ngàn lần loài động vật khác. Tại sao vậy?

Tại vì con người có trí tuệ. Nói đến lòng thương yêu chắc ai cũng biết.

Một con chim tha môi về đút cho con ăn, đó là lòng thương yêu.

Một con vượn mẹ khi bị tên độc trao con cho chồng rồi nhào xuống chết, đó là lòng thương yêu.

Một con gà mái dẫn một bầy con đi ăn gặp một con chồn, xông vào liều chết chiến đấu để đàn con trốn chạy, đó là lòng thương yêu.

Một người mẹ mang nặng đẻ đau suốt chín tháng mười ngày không hề than oán, đó là lòng thương yêu.

Chịu cực khổ nuôi con vất vả, ẵm bồng chịu dơ, chịu thúì, mẹ nằm chõ ướt để con nằm chõ khô, đó là lòng thương yêu.

Con đau ốm mẹ thức suốt đêm chẳng ngủ lo lắng, sợ hãi, luôn miệng van vái cầu khẩn Trời, Phật, Tổ Tiên, ông bà phò hộ cho con mau mạnh, đó là lòng thương yêu.

Con đi học hoặc đi làm về trễ là mẹ ra cửa ngóng trông, đó là lòng thương yêu.

Con gặp tai nạn hoặc có điều gì xảy ra tù tội thì nước mắt mẹ chảy không dừng, đó là lòng thương yêu.

Hằng ngày cha mẹ phải vất vả lao động nuôi con cho ăn học nên người, đó là lòng thương yêu.

Khi cha mẹ mất hoặc người thân mất thì không có người nào mà không nghẹn ngào buồn khổ nức nở, đó là lòng thương yêu.

Một chiếc bánh, một mâm cơm để dành cho con khi con đi học hoặc đi làm về ăn, đó là lòng thương yêu.

Khi cha mẹ rầy mắng con một điều gì, đó là lòng thương yêu.

Khi sống ở nước ngoài nhớ đến quê hương tổ quốc, đó là lòng thương yêu.

Khi xa nhà đi học hoặc đi làm nhớ đến cha mẹ, anh chị em, đó là lòng thương yêu.

Đi xa lâu ngày gặp nhau tay bắt mặt mừng, đó là lòng thương yêu.

Thấy một người ăn xin tàn tật giúp bát cơm, manh áo hay tiền bạc, đó là lòng thương yêu.

Thấy một con vật sắp sửa bị đập đầu cắt cổ, nhỏ lòng ta không nỡ cầm dao giết chúng, đó là lòng thương yêu.

Thấy một miếng thịt, một con cá nằm trong đĩa thực phẩm ta không nỡ ăn thịt chúng, đó là lòng thương yêu.

Thấy một người đánh đập một con chó ta không nỡ đứng nhìn và nghe tiếng kêu la của con vật, đó là lòng thương yêu.

Thấy một người bắt ếch, bẻ chân làm con ếch không còn bò nhảy được ta xót thương đau khổ, đó là lòng thương yêu.

Thấy một chiếc xe vận tải chở đầy trâu bò đứng sấp lợp giữa trời nắng chang chang chúng ta xót xa, đó là lòng thương yêu.

Một chiếc vỏ nhỏ hẹp bao nhiêu con chó được dồn vào chồng chất lên nhau, nhìn thấy cảnh này ta xót xa vô cùng, đó là lòng thương yêu.

Lòng thương yêu của chúng ta kể sao cho hết. Vì chúng ta là con người, là loài động vật, không phải là cây đá vô tri, cho nên lòng thương yêu bao giờ cũng ngự trị trong lòng của chúng ta.

Lòng thương yêu là thiện pháp, không phải là ác pháp. Có người đọc trong kinh sách thấy trong kinh dạy: *“Ghét cũng khổ, thương cũng khổ”*, từ đó họ suy ra không thương cũng không ghét, vì thương ghét là pháp đối đãi, pháp đối đãi là pháp khổ. Do đó, người ta cố gắng để diệt lòng thương yêu. Hiểu như vậy là hiểu sai, hiểu sai thì ta tu hành chẳng có kết quả. Lòng yêu thương là một đạo đức cao quý trong Đạo Phật. Người ta không có lòng thương yêu thì chúng ta sẽ trở thành cây đá. Nếu một người tu mà diệt lòng thương thì họ là người không có đạo đức, đạo đức đối với con người và đạo đức đối

với mọi loài chúng sanh. Nếu con người không có lòng thương yêu thì hành tinh này sẽ bị hủy diệt, nhờ thương yêu mà con người không hủy diệt hành tinh này.

Hiện giờ con người có khả năng hủy diệt hành tinh này nhưng vì tình thương mà giữ chiến tranh thế giới sắp bùng nổ, thì người ta chặn đứng lại nguy hiểm.

Những cuộc biểu tình trên thế giới chống bom nguyên tử, không phải đó là những thể hiện tình thương của con người sao?

Bởi có người nghiên cứu Đạo Phật, đến chỗ dạy về “ái kiệt sử” hay “sống không nhà cửa, không gia đình” thì người ta hiểu ngay là Đạo Phật diệt lòng thương yêu. Thiên Tông dạy: “chẳng niệm thiện, niệm ác”, tức là diệt lòng thương yêu, diệt lòng thương yêu thì con người là cây, là đá.

Tu hành để thành cây đá thì tu hành để làm gì?

Tu hành có nghĩa là sửa những điều sai quấy, những điều sai quấy ở đâu mà có?

Ở nơi tình thương đặt sai hướng. Tại sao chúng ta lại biết những điều sai quấy là

do tình thương đặt không đúng chỗ? Vì những điều sai quấy thường làm khổ mình, khổ người; do làm khổ mình, khổ người mà biết nó là những điều sai quấy, những điều sai quấy kinh Phật thường dạy là ác pháp, vì có ác pháp nên mới làm khổ mình, khổ người.

Bởi người ta hiểu sai Đạo Phật nên đã biến Đạo Phật trở thành Đạo cây đá, cho nên người tu theo Đạo Phật là phải diệt hết lòng thương yêu đối đãi thì mới thể hiện tâm đại từ bi, sự thật không phải vậy. Tâm từ bi tức là lòng thương yêu của mọi người, mọi loài chúng sanh đặt đúng chỗ. Tâm từ bi đặt không đúng chỗ tức là tình thương đối đãi.

Kẻ giết người là đặt tình thương không đúng chỗ.

Người cha la mắng rầy con là đặt tình thương không đúng chỗ, nên đã làm mình khổ, làm đứa con cũng khổ.

Một ông thầy giáo đánh học trò là đặt tình thương không đúng chỗ, nên ông khổ và đứa học trò cũng khổ.

Một đứa con đi học về trễ, là mẹ lo lắng trông ngóng là đặt tình thương không đúng chỗ nên bà mẹ phải khổ tâm.

Bởi người ta thường sống trong tưởng tri nên biến tâm đại từ bi thành một Bồ Tát Quán Thế Âm cao siêu tuyệt vời, thường thương xót và cứu khổ chúng sanh nên đã đặt tâm đại từ bi đó sai luật nhân quả, do vậy đã trở thành một Bồ Tát Quán Thế Âm phi đạo đức.

Lòng thương yêu của con người là một đạo đức cao thượng tuyệt vời, đưa con người dám hy sinh thân mạng để cứu những người thân thương, như cháu Duy Duyệt dám lấy thân mình đón nhận lưỡi dao của kẻ cướp để cứu bà nội.

Lòng thương yêu đã đưa con người dám hy sinh mình, chịu biết bao gian khổ để vượt qua bốn sự khổ của kiếp làm người như Đức Thích Ca Mâu Ni, sáu năm khổ hạnh, thân tàn ma dại, chết đi sống lại.

Lòng thương yêu quê hương tổ quốc, để cứu dân cứu nước thoát cảnh nô lệ của giặc ngoại xâm, có biết bao nhiêu anh hùng liệt sĩ, từ khi vua Hùng dựng nước đến nay, đã

dám hy sinh thân mạng trước lần tên, mũi gươm, súng đạn.

Nếu không có lòng thương yêu ấy con người tu theo Đạo Phật không thể nào giải thoát. Nếu không có lòng thương yêu ấy thì Đạo Phật không có mặt trên đời này.

Lòng thương yêu được triển khai theo chiều hướng của Đạo Phật: **“Các pháp ác không nên làm, nên làm các pháp thiện”**. Vì thế, người ta mới gọi Đạo Phật là đạo từ bi.

Tóm lại lòng thương yêu của mọi người cần phải được phát triển như Đức Phật đã dạy: **“Sanh thiện, tăng trưởng thiện”**. Sanh thiện, tăng trưởng thiện tức là đặt lòng thương yêu đúng chỗ, đúng chỗ tức là đặt đúng vào lộ trình của nhân quả thì lòng thương yêu mới phát triển.

Lòng thương yêu đặt đúng chỗ thì con người trên thế gian này không còn làm khổ cho nhau nữa tức là Thiên Đàng, Cực Lạc.



LỘ TRÌNH NHÂN QUẢ



Nói đến đạo đức về lòng thương yêu thì phải nói đến nhân quả, vì lòng thương yêu phải được đặt trong đường đi của nhân quả. Nhân quả thì chắc ai có lẽ cũng hiểu biết. Trong nhân quả luôn luôn lúc nào cũng có thiện và ác: Thiện là không làm khổ mình, khổ người, mọi người đều được an vui hạnh phúc, sống thanh thản, an lạc, giải thoát; còn ngược lại thiện là ác thì làm khổ mình, khổ người, tâm hồn lúc nào cũng bất an, bất toại nguyện và khổ đau, cho nên Đức Phật gọi cuộc sống đó là Địa ngục, Súc sanh, A-tu-la.

Ở đây chúng tôi xin giải thích thêm nhân quả cho quý vị rõ hơn. Vậy nhân quả là gì? Theo nghĩa đen của từ Hán Việt là: *nhân là hạt, quả là trái; nhân quả có nghĩa hạt và trái*. Theo Từ Điển Tiếng Việt của Nhà Xuất Bản Khoa Học Xã Hội thì nhân quả có nghĩa là: *nguyên nhân và kết quả*. Nguyên nhân có từ tiền kiếp tạo ra, kết quả ở kiếp sau; và kết quả ở kiếp sau là do nguyên nhân ở từ kiếp trước.

Danh từ kiếp sau kiếp trước nghe có vẻ trừu tượng, mơ hồ, không cụ thể.

Nhân quả là hạt và trái, có loại hạt gieo có quả ăn liền, có loại hạt gieo giống quả phải được nhiều năm mới có ăn.

Ví dụ hạt lúa chúng ta gieo trong ba tháng là chúng ta có gặt ăn, hạt xoài gieo 5 năm, 10 năm mới có ăn; tức là hạt lúa gieo xuống là 3 tháng có quả chín, hạt xoài phải 5 năm, 10 năm mới có quả.

Nhân quả là chúng ta mượn từ những danh từ hạt trái để ám chỉ cho hành động thiện ác của chúng ta vay trả, trả vay.

Ví dụ chúng ta mắng chửi một người nào đó, thì anh em dòng họ của người đó lấy

gậy gộc, dao mác đánh đập và có thể chém giết chúng ta.

Nhân mạng chửi người thì quả phải bị đánh đập và còn bị giết chết.

Nhân quả là làm một điều ác thì không bao giờ tránh khỏi tai họa khổ. Vì luật nhân quả rất công bằng và công lý. Nó không thiên vị ai cả, một người nói móc người khác hoặc nói mỉa mai, nạt nộ, hù dọa, chửi mắng, la hét, nguyên rủa, la lối đó là tạo nhân không lành thì cũng phải trả quả như chúng tôi đã nói ở trên.

Có thứ hạt giống gieo lâu ngày mới có ăn, có thứ vừa gieo là có quả ăn liền. Không có ai gieo hạt giống mà không ăn, nếu họ không ăn thì con cháu của họ cũng phải ăn.

Nhân quả có nghĩa là làm một hành động ác thì phải gặt lấy một sự khổ đau, ngược lại làm một điều lành thì hưởng được phước an lạc, thanh thản, vô sự, v.v..

Do luật nhân quả này mà Đức Phật đã xây dựng giáo lý của mình trên nền tảng đạo đức này. Vì thế giáo lý của Ngài dạy rất cụ thể và thực tế với cuộc sống của con người, không có mơ hồ trừu tượng như các giáo phái khác. Ngài lấy thiện làm tiêu

chuẩn giải thoát cho con người. Ai sống trong thiện là người đó có hạnh phúc, có giải thoát; ai sống trong ác pháp thì người đó phải chịu khổ đau mà cũng không ai giúp đỡ cho họ được.

Ngài hiểu được Luật Nhân Quả có thật sự chứ không phải sự may rủi của con người hay là sự ngẫu nhiên.

Vì biết chắc đạo luật này nên Đạo Phật ra đời để giải quyết sự đau khổ của con người trong nhân quả.

Ngài còn biết rõ trong thế gian này, không có số mệnh mà đều do từ hành động nhân quả vô thường thường xuyên thay đổi di động do hành động thiện ác của mỗi con người. Nên cuộc sống ai cứ hay khổ đau, chết yếu hay trường thọ đều do sự thay đổi tăng giảm của mỗi hành động nhân quả của con người mà ra.

Do đó, Đức Phật mới dạy: ***“Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành”*** hay ***“Ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp”***.

Mục đích pháp hành của Đạo Phật là triển khai trí tuệ về đạo đức thương yêu, tức là triển khai Tứ Vô Lượng Tâm, muốn triển

khai Tứ Vô Lượng Tâm thì phải thực hành Tứ Chánh Cần, thì phải thực hiện Tứ Niệm Xứ. Muốn thực hiện Tứ Niệm Xứ thì phải thực hiện bốn loại định:

- 1- Định Chánh Niệm Tỉnh Giác.
- 2- Định Sáng Suốt.
- 3- Định Niệm Hơi Thở.
- 4- Định Vô Lậu.

Quý vị đã hiểu Nhân Quả rồi, nhưng ở đâu đề gọi là Lộ Trình Nhân Quả.

Vậy lộ trình là gì?

Lộ trình là đường đi, tức là đường đi của nhân quả.

Nếu chúng ta muốn học tập và thực hiện một đời sống đạo đức nhân bản - nhân quả mà không biết đường đi của nhân quả thì chúng ta không làm sao mà thực hiện được đạo đức ấy. Vì không rõ đường đi thì biết đâu thực hiện áp dụng đạo đức nhân quả vào đời sống của mình.

Vậy Nhân Quả sẽ đi trên con đường nào?

Nhân Quả sẽ đi trên ba nẻo:

- 1- Thân hành.

2- Khẩu hành.

3- Ý hành.

Đó là ba nẻo trên một lộ trình của Nhân Quả. Từ nơi đó xuất phát hành động thiện hay ác; ác thì khổ đau, thiện thì an vui hạnh phúc. Cho nên, Đức Phật dạy: **“Ngăn ác, diệt ác pháp”** tại ba nơi chỗ này, và **“Sanh thiện, tăng trưởng thiện pháp”** cũng tại ba nơi chỗ này.

Nếu chúng ta biết ngăn ác diệt ác pháp, tức là chúng ta biết tu tập và rèn luyện đạo đức nhân bản - nhân quả, không làm khổ mình, khổ người; nếu ai cũng tu tập đạo đức như vậy hết thì cuộc sống thế gian này là cảnh Thiên Đàng, Cực Lạc.

Đường đi của Nhân Quả quý vị đã rõ chưa? Như trên chúng tôi đã dạy có ba nơi: THÂN - MIỆNG - Ý.

Ví dụ: dùng tay, gậy gộc, gươm đao, giáo mác, cung, tên, súng đạn, ... đánh đập và giết hại người và loài vật đó là đường đi của nhân quả ác. Thứ nhất nó sẽ đem đến cho chúng ta những quả khổ như chúng ta đã dùng thân hành làm đau khổ và giết hại người và chúng sanh vậy. Luật Nhân Quả vay một trả mười, nghĩa là chúng ta đánh

người khác một cây, giết mạng sống của loài vật một con thì chúng ta phải trả 10 kiếp bị đánh 10 cây và giết chết một con vật thì phải bị giết chết 10 kiếp làm con vật.

Do lộ trình Nhân Quả này mà Đức Phật đã nhìn thấu suốt nên mới dạy: **“Được thân người là khó”**. Người đời không biết tưởng khi chết bỏ thân này rồi là được sanh lên làm người liền.

Điều này không bao giờ có được, vì trải qua một cuộc sống bảy, tám chục năm làm người, chúng ta đã từng sử dụng biết bao nhiêu thân hành của mình và đã giết hại biết bao nhiêu thân mạng chúng sanh để ăn thịt, uống máu, thì làm sao thoát khỏi nợ máu xương này và còn đánh đập biết bao nhiêu người và loài vật thì nợ đánh đập và làm đau khổ người và chúng sanh thì làm sao thoát khỏi sự đau khổ đánh đập, vay phải trả.

Đây là nẻo đi thứ nhất của Nhân Quả, chắc chắn ít có ai thoát khỏi hành động này, nhất là mọi người còn đang ăn thịt chúng sanh. Bởi vì mọi động vật sanh ra từ trong chiếc nôi môi trường sống không có nghĩa để ăn thịt nhau, vì sinh ra loài vật nào cũng có lòng thương yêu, nhưng vì lòng thương yêu

ấy đã đặt sai chỗ nên trở thành ăn thịt nhau.

Bởi trong môi trường sống, rong rêu cỏ cây sanh ra trước để tạo thành sự sống cho loài động vật khi sanh ra. Do vậy, mọi loài động vật sanh ra đều nhờ vào cỏ cây, rong rêu mà sống chứ không phải ăn thịt với nhau mà sống. Vì loài cỏ cây, rong rêu không có cảm giác đau khổ như loài động vật.

Vì thế, môi trường sống trong Luật Nhân Quả có sự an bài sắp xếp cho cuộc sống thực vật và động vật trong đạo đức yêu thương với nhau, tức là sống trong môi trường toàn thiện. Nhưng vì loài động vật có trí tuệ nhưng lại vô minh, vì vô minh không rõ đường đi lối về của nhân quả, nên đặt lòng thương yêu sai hướng thành mất đạo đức. Do không có đạo đức nên loài động vật đã tự làm khổ cho nhau, con thú mạnh ăn hiếp và giết con thú yếu để ăn thịt, con người có trí thông minh lại dùng trí thông minh giết hại loài vật khác hàng loạt để ăn thịt, từ đó loài động vật đã tạo ra một *đường tròn luân hồi*. Một người làm ác giết hại chúng sanh thì nghiệp lực đó sanh ra bao nhiêu chúng sanh để trả quả ác giết hại,

nghĩa là một người giết hại ăn thịt chúng sanh thì phải sanh ra loài vật gấp 10 lần, 100 lần để cho người khác giết hại và ăn thịt lại. Với đôi mắt vô minh loài động vật không thấy điều này, nên chúng đã ăn thịt cha mẹ lẫn nhau.

Một con chó chúng ta nuôi trong nhà, do ăn lén một quả trứng gà hay bắt một con gà con ăn thịt, chúng ta bắt được dùng cây gậy đánh đập con chó, tiếng con chó kêu la thảm thiết, khổ đau nhưng chúng ta cũng không dừng tay, cho đến khi con vật lăn lộn bò lết, đứng dậy không nổi và dãy chết, chúng ta đem con vật làm thịt, cả nhà ăn uống vui thích, lại còn bảo nhau: *“con chó này chết đáng đời, chúng ta kiếm con chó khác nuôi”*. Nhưng cả gia đình không ngờ, con chó đó là cha mẹ của mình, đã tái sanh vì nhân quả khi cha mẹ còn sống đã làm những điều ác giết hại và ăn thịt để nuôi con.

Cho nên, người có con mắt nhân quả nhìn thấu suốt qua hết nghiệp của thân loài động vật thì không ai còn dám đánh đập và ăn thịt chúng sanh nữa.

Loài cá tôm ở dưới sông nước, loài chim ở trên cây, loài gia súc như: gà, vịt, heo, dê,

trâu, bò, chó, ngựa, v.v.. đều là những người thân thương của mình, họ đang trả nghiệp quả đánh đập, giết hại, ăn thịt loài vật nên tái sinh làm thân loài vật như vậy. Bởi người ta ăn thịt chúng sanh là người ta ăn thịt những người thân của mình.

Vì đời sống của một con người trải qua thời gian bảy, tám chục năm thì sự giết hại và ăn thịt chúng sanh có tới hàng vạn triệu loài động vật bị giết. Như vậy, nghiệp quả đó phải chịu tái sinh vạn triệu triệu con vật để chịu sự giết hại và loài động vật khác ăn thịt lại, thọ lấy sự đau khổ mà trước kia mình gieo một bây giờ phải trả gấp trăm lần đau khổ đó.

Ví dụ: Bây giờ chúng ta đánh một con vật một roi, con vật đau đớn kêu la, thì sau này chúng ta trả quả bằng 100 con vật đều bị đánh đau khổ một trăm lần.

Như trên đã dạy, hành động của thân đánh đập và giết hại chúng sanh đó là nẻo đi thứ nhất của lộ trình nhân quả thuộc về thân.

Hành thứ hai của thân là ***lấy của không cho*** tức là trộm cắp, cướp giựt của cải người khác, khiến cho người mất của cải

khổ sở, đau đớn, buồn rầu đó là hành động đặt sai tình thương, đặt hành động thương mình mà làm khổ người, muốn mình ở không (không làm việc) mà có tiền của nhiều, giàu sang, tức là thương mình hại người, làm khổ người.

Trên đời này có bao giờ kẻ trộm cướp, móc túi mà giàu sang bao giờ. Càng tham lam, trộm cắp lại càng nghèo khổ hơn nhiều; đôi khi bị tù tội, gia đình tan nát; đôi khi bị bệnh tật, tai họa, cửa cải cũng tiêu sạch; đôi khi bị nước trôi, lửa cháy cửa cải cũng chẳng còn gì. Tâm tham lam lấy của không cho thì biết bao nhiêu sự nghèo cùng sẽ đến với họ. Đó là hành động thứ hai nẻo đi của lộ trình nhân quả, thuộc về thân hành.

Hành động thứ ba của thân là ***dâm dục không đúng chỗ*** có nghĩa là gian dâm ngoại tình với người khác. Vì tâm tham sắc dục mà làm gia đình mình tan nát và gia đình người khổ đau, biến thành con người vô đạo đức, bất nghĩa, là loài cầm thú, trâu, chó, bò, dê, v.v.. Đó là hành động của thân thứ ba nẻo đi của lộ trình nhân quả thuộc về thân hành.

Trên đây là ba lối vào của thân trong một lộ trình nhân quả. Nếu ta đặt đạo đức

lòng thương yêu sai hướng thì trở thành ác pháp khiến cho ta khổ, người khác khổ và trở thành kẻ vô đạo đức, bằng ngược lại chúng ta đặt đạo đức lòng thương yêu đúng chỗ thì ác pháp chấm dứt, thiện pháp tăng trưởng, không làm khổ mình, khổ người, khổ chúng sanh thì ta được an vui hạnh phúc, mọi người cũng như vậy và ta trở thành người có đạo đức, đạo đức nhân bản.

Trên đây, đạo đức của lòng thương yêu được đặt đúng vào ba vị trí **thân hành niệm** của lộ trình nhân quả. Như quý vị đã biết đặt sai hướng thì ác pháp sanh trưởng, còn đặt đúng hướng là đạo đức làm Người, làm Thánh. Đây là đường đi của nhân quả trong thân hành niệm. Nếu con người muốn thoát ra khỏi loài cầm thú thì phải học cách thức đặt tình thương cho đúng chỗ trên ba nẻo này cùng về một lộ trình và trên lộ trình này không có một người nào thoát ra khỏi, chỉ có người nhập định hoặc thấy ma chết, thân, miệng và ý bất động thì lộ trình này vô hiệu hóa đối với họ.

Nếu có một tí xíu hoạt động thì cũng bị luật nhân quả chi phối.

Bây giờ chúng ta tiếp tục học về KHẨU HÀNH. Khẩu hành có bốn nẻo cùng về một lộ trình nhân quả.

Nếu lòng thương yêu đặt về khẩu hành thì nẻo xuất phát nó có bốn:

- 1- Nói dối.
- 2- Nói lời hung dữ.
- 3- Nói lời phù phiếm.
- 4- Nói lời thêu dệt.

LỜI NÓI DỐI

Lời nói dối là lời nói không thật, không đúng sự thật, nghĩa là lời nói không đi đôi với ý nghĩ và việc làm, lời nói không đúng với sự kiện xảy ra, không đúng với những điều mắt thấy tai nghe.

Lời nói dối còn là lời nói vu khống người khác, đổ tội cho người khác khi người ta không có làm tội.

Lời nói dối còn là lời nói vu oan giáng họa cho kẻ khác để tạo cảnh khổ đau cho người, để hả lòng thù hận, căm tức. Đó cũng chỉ vì chúng ta đặt tình thương không đúng chỗ, tức là đặt tình thương nơi mình quá nhiều để đi đến đổi thành ích kỷ hại người

khác bằng nhiều cách nói dối, vu oan giáng họa, v.v..

Những lời nói dối đó là ác pháp khiến cho người khác và ngay cả thân tâm mình cũng chẳng an ổn vì luôn sợ hãi người ta phát giác ra được lời nói dối.

Bởi vậy, đạo đức nhân bản - nhân quả không cho phép con người làm những điều này, ai đã dám cả gan làm những điều này thì tòa án của luật này sẽ xét xử và không tha thứ cho một kẻ nào hết, nếu kẻ đó không biết chừa bỏ mà đặt sai lòng thương yêu không đúng chỗ thì phải lãnh đủ bản án rất công bằng và công lý.

Đặt tình thương không đúng chỗ tức là tạo ra ác pháp khiến cho mình khổ, người khác khổ.

Ở đây chúng tôi nói về lộ trình nhân quả chứ chưa phải đi sâu vào vấn đề đặt tình thương yêu đúng chỗ hoặc không đúng chỗ. Xin hẹn lại nơi mục khác để bàn sâu hơn, còn bây giờ chúng ta trở về lộ trình khẩu nghiệp của nhân quả.

Tưởng nói dối là người ta tin mình, được thoát nạn an vui, nhưng không phải vậy. Khi nói dối tâm mình rất lo lắng,

không lúc nào an ổn, thanh thản, an vui được, đó là nói dối không hại người, hại mình; còn nói dối hại người làm người khác khổ, đó là một điều tội lỗi rất lớn, tức là đặt điều nói xấu kẻ khác, người ta không làm xấu điều đó, mình đặt điều nói xấu để hả lòng căm tức, thù ghét, ích kỷ nhỏ mọn của mình, không ngờ việc làm đó đã giáng họa cho mình.

Tại Tu Viện Chơn Như, chúng tôi đã chứng kiến rất nhiều người, họ đã phạm phải lộ trình nhân quả về khẩu nghiệp, tạo điều bất nghĩa do lòng thù hận, ích kỷ, nhỏ mọn khi phạm phải những lỗi lầm kỷ luật của Tu Viện hoặc bị trận đòn trách nghiệm sanh tâm thù oán chứ không ngờ đó là để thử thách sự xả tâm của mình để đạt được kết quả tu tập giải thoát.

Do sự vô minh không hiểu của những người đệ tử, họ đã tự tạo ra nhân quả ác nên phải thọ lấy những sự khổ đau vô cùng tận.

Để rồi chúng ta sẽ xem những người học trò bất nghĩa đó họ trả những quả gì? Họ làm được những gì? Con đường tu hành của họ sẽ đi về đâu? Khi họ là những con người thiếu tình, thiếu nghĩa, thiếu đạo đức làm người.

Ở đây chúng tôi triển khai đạo đức nhân quả của Đạo Phật, tức là dạy đạo đức nhân bản làm người không làm khổ mình, khổ người. Thế mà, những người vô đạo đức thì làm sao thoát khỏi luật nhân quả, chúng tôi rất đáng thương cho những người này, họ là những người tu để cầu giải thoát thế mà có duyên bất toại nguyện, họ không thấy chỗ bất toại nguyện đó là chỗ để họ tu tập giải thoát, mà Đức Phật gọi là “chướng ngại pháp”, ngược lại gặp chướng ngại pháp thì họ sanh tâm thù hận oán ghét, như vậy họ tìm sự giải thoát ở đâu? Nếu không phải ở chỗ bất toại nguyện, bất toại nguyện là ác pháp, nếu không lìa ác pháp thì dù họ có tu muôn nghìn kiếp thì cũng chẳng bao giờ tìm được sự giải thoát. Trước cảnh này chúng tôi cũng không biết cách nào cứu vớt họ, nếu họ không tự lực từ bỏ những điều ác đó, thì chắc chắn cuộc đời của họ phải thọ lấy tai ương họa khổ trong gia đình của họ và chính bản thân họ.

Luật Nhân Quả tuy vô hình, nhưng người nào đã tự gieo ác pháp thì phải gặt lấy quả khổ, khổ mình, khổ người. Đó là vô hình nhưng xử phạt rất công minh.

Đừng nghĩ rằng nói xấu lén người khác là không có tội, trước mắt chúng tôi đã chứng kiến một số huynh đệ đồng tu theo Đạo Phật, lén nói xấu chúng tôi chuyện không có, đặt có mà nói, nhân quả trước mắt cho chúng tôi đã thấy là họ bệnh đau nhiều cơn hiểm nghèo, có người đã mạng vong trong khi tuổi còn rất trẻ, có người phải sống bằng thuốc hàng ngày.

Đừng bảo rằng không có Luật Nhân Quả, đó là sai, cứ suy ngẫm rồi sẽ thấy!

Đặt tình thương cho mình nơi lộ trình khẩu nghiệp của nhân quả, tưởng mình nói qua rồi là thoát nạn, an vui còn kẻ khác đau khổ thì mặc kệ họ, nhưng không ngờ khi đặt tình thương không đúng chỗ nên sanh ra nhiều ác pháp, do nhân ác “nói dối” thì hậu quả phải gánh chịu lời nói dối của mình mà không có một người nào tránh khỏi sự công bằng công lý của đạo lực nhân quả này.





NÓI DỐI MẤT NIỀM TIN CỦA MỌI NGƯỜI



Nói dối sớm muộn gì người ta cũng sẽ phát giác ra biết chúng ta nói dối thì sẽ mất niềm tin của mọi người, từ đó lòng tin của mọi người đối với chúng ta không còn nữa, dù chúng ta có nói thật người ta cũng vẫn không tin. Đó là đặt tình thương cho mình không đúng chỗ, đó là tự giết chết lòng tin của mọi người đối với mình.

Vậy chúng ta hãy đề cao cảnh giác lời nói, “*không được nói dối phải nói lời chân thật*”, còn nếu dùng lời nói chân thật mà hại người, thì nhất định ta dùng lại câu hỏi khác để hỏi lại.

Ví dụ: Có một vị tu sĩ đang ngồi dưới cội cây tu hành, có một nhà vua đi săn, chạy ngang qua hỏi:

- Ông ngồi đây có thấy một con nai bị tên tôi bắn chạy ngang qua đây không?

- Thưa Đại Vương nếu đức Vua là một người tu có người hỏi như Đại Vương như vậy thì Đại Vương trả lời như thế nào?

Một ví dụ nữa: Có một cư sĩ hỏi:

- Trong chùa có xem ti vi không?

- Thưa cư sĩ, nếu cư sĩ là một tu sĩ có người hỏi như cư sĩ thì cư sĩ trả lời sao? Nếu một người tu đúng giới luật có xem ti vi không?

Một ví dụ nữa: Có một người đi mua hàng hỏi chủ tiệm bán hàng. Bà chủ lấy hàng ở nhà máy nào? Nếu bà là người chủ bán hàng có khách hàng hỏi như vậy bà trả lời sao? Nếu bà còn muốn giữ được khách hàng.

Còn những câu hỏi mà ta thấy không có hại thì ta thấy sao nói vậy, chứ không được nói dối bởi nói chân thật rất khó.

Từ xưa đến giờ biết bao nhiêu người tu theo các tôn giáo họ huyền thoại nhiều câu chuyện khiến cho chúng ta ham mê, nhưng rồi bỏ hết cả một cuộc đời người mà tu hành chẳng ra gì, chỉ toàn là nói dối chuyện nhau từ người này đến người khác nên thiền sư Thường Chiếu nói: **“một con chó sủa cả bầy chó sủa theo”**. Đó toàn là đại vọng ngữ.

Bởi lời nói chân thật rất khó, nhưng chúng tôi đã nói thẳng, nói thật thì các hàng tôn túc ra lệnh cô lập chúng tôi, không cho Phật tử đến thăm tu viện, không cho Phật tử đọc kinh sách của chúng tôi.

Nói thật mất lòng, nhưng nói thật tuy mất lòng ít người nhưng có lợi cho hàng vạn triệu tín đồ và nhiều thế hệ con người từ đời này sang đời khác. Do đó, kinh sách chúng tôi nói thật.

Nói thật mất lòng, vì cá nhân làm sai không đúng nói thẳng họ tự ái sanh ra thù oán tức giận, đó là nói thẳng làm khổ người mà cũng không ích lợi cho những người khác thì ta nên tránh không nên nói thẳng cá nhân. Còn những điều người này làm sai mà còn hại biết bao nhiêu người, tức là làm khổ

mình, khổ người và khổ muôn loài chúng sanh thì chúng ta nói thẳng không sợ mất lòng vì có một người khổ mà bao nhiêu người khác không khổ. Trường hợp như chúng tôi nói thẳng về pháp môn Đại thừa và Thiên Đông Độ chỉ có làm khổ một số người cố chấp với pháp môn này, còn giải khổ biết bao nhiêu người đang bị lừa đảo bởi những kinh sách này dạy những điều phi đạo đức và mê tín.

Lời nói của mình không còn giá trị vì chẳng còn ai tin theo.

Ví dụ như kinh sách Đại thừa và Thiên Đông Độ dạy đã dối gạt người bảo: **“Kiến tánh thành Phật, độ hết chúng sanh thì thành Phật”**. Những lời dạy này quý vị cứ suy ngẫm thấy tánh rồi có thành Phật được chưa?

Hiện giờ biết bao nhiêu người đã thấy tánh, nhưng tâm tham sân si vẫn còn, một lần nữa kinh sách này đã dối gạt chúng ta: **“kiến tánh rồi khởi tu”**. Ai nói kiến tánh thành Phật? Ai nói kiến tánh rồi khởi tu? Đây là những lời dối gạt, như vậy còn chưa đủ, kinh sách Đại thừa đã dạy chúng ta hủy hoại cơ thể bằng cách cầu pháp vô thượng là

phải chặt tay hoặc ngón hoặc đốt ngón tay hoặc tự sát.

“Thân thịt cùng tay chân.

Để cầu đạo vô thượng.

Lại thấy có Bồ tát.

Đầu mất và thân thể

Đều ưa vui thế cho

Để cầu trí huệ Phật”.

(Kinh pháp hoa phẩm tựa, trang 29)

Trong giới tín đồ Phật giáo có rất nhiều người đã hủy hoại cơ thể để cầu pháp như: Huệ khả chặt cánh tay dâng lên Bồ Đề Đạt Ma để cầu pháp, sư Trừng Quán chặt ngón tay, sự đệ của chúng tôi, Thầy P.T. chặt một lóng tay. Ở Hóc Môn có chùa Vạn Đức cũng dạy người hủy hoại cơ thể để cầu pháp chặt lóng tay trở. Công an ở quận Hóc Môn đã phát giác và kịp thời chặn đứng những hành động điên rồ dã man của những kinh sách dối gạt người.

Trên đây là lời nói dối để gạt con người hủy hoại cơ thể, chúng tôi quan sát và để ý thì những người này tu hành chẳng tu đến đâu cả, hiện giờ họ chẳng giải thoát mà

thêm họ bệnh đau nhiều chứng bệnh rất nguy hiểm, “cao máu đái đường”.

Thật sự những người trên đây dám hy sinh một phần thân thể để cúng dường cầu pháp thì chứng tỏ lòng tha thiết tu hành rất nhiệt huyết. Những tà pháp của kinh sách Đại thừa đã đối gạt lòng nhiệt tâm cầu đạo của Phật tử để rồi vì cầu pháp và huỷ hoại cơ thể, huỷ hoại cơ thể cầu pháp, họ cầu được những gì? Để rồi chỉ còn một thể hình tàn tật khổ đau.

Cũng như không có thế giới siêu hình theo tưởng tri của loài người các tôn giáo dựa theo đó dựng lên thế giới siêu hình. Thế giới siêu hình không có mà kinh sách dạy có thế giới siêu hình là một điều đối gạt lừa đảo con người, cái gì có thì nói có, cái không là nói không.

Bởi vì, những điều không có nói có, đó là sự lừa đảo. Các tôn giáo và các nhà tưởng tri bảo rằng năm 2000 là tận thế, lấy những sự thay đổi thời tiết trên hành tinh này như động đất, thủy tai núi lửa cho đó là hiện tượng tận thế khiến cho mọi người trên quả địa cầu này xôn xao khi bước qua đầu thiên niên kỷ thứ III, nhưng ngày tháng dần trôi

qua, ngày tận thế đâu không thấy chỉ thấy một sự lừa đảo của các tôn giáo và các nhà tiên tri mà thôi.

Người ta đâu biết rằng luật nhân quả luân hồi thường biến dịch, thế mà ai dám tiên tri cho tương lai là kẻ điên rồ tự dối là mất uy tín.

Sự thật là phải sự thật, cái gì gian xảo lừa đảo lần lượt người ta cũng phát hiện ra được. Đối với con người là một loài động vật có trí tuệ, lần lượt nó sẽ lật tẩy mọi sự giả dối của các tôn giáo còn nằm trong kinh sách của họ.

Con người dối trá là phải, vì họ chưa có đạo đức, nhưng các bậc Thánh trong các tôn giáo giảng kinh viết sách lại nói vọng ngữ và lừa đảo người hơn nữa, chuyện không dám đặt ra nói có: như thế giới siêu hình không có mà hầu hết các tôn giáo đều nói có.

Học về đạo đức nhân bản - nhân quả mà không rõ đường đi khẩu nghiệp của nhân quả “nói dối” thì làm sao sống đúng đạo đức không nói dối.

Dù cho kinh sách của các bậc Thánh Hiền mà đã nói sai, nói không đúng sự thật, mọi người còn u mê ngu muội thì họ tin, chứ một khi họ đã hiểu được thì kinh sách đó không còn giá trị.

Cho nên, kinh sách Đại thừa và Thiên Đông Độ đừng nói úp mở trừu tượng lừa đảo người, nếu không chứng minh cụ thể bằng những hành động đạo đức rõ ràng của các vị Tổ sư và Thiên sư thì sớm muộn gì người ta cũng phát hiện ra sự dối trá lừa đảo. Đừng nghĩ rằng sử dụng ngôn ngữ khéo léo và những thần thông tưởng và lừa đảo người ta được.

Vì thế, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy: Cái gì không làm khổ mình, khổ người thì tin, tức là pháp môn rõ dạy đạo đức bằng sự sống lợi ích cho mình, cho người thì tin, còn ngược lại tất cả mọi pháp điều không tin.

Đạo đức nhân quả xác định rất rõ ràng: *“Tin là tin cái gì có đạo đức, không có đạo đức nhất định là không tin”*, nhưng đạo đức như thế nào rõ ràng mới tin. Tuy cuộc sống có nhiều loại đạo đức:

- 1- Đạo đức anh hùng quân tử.

2- Đạo đức miệng.

3- Đạo đức lừa đảo.

4- Đạo đức phi đạo đức.

Trên đây là những loại đạo đức và chúng ta phải đề cao cảnh giác.

Đức Phật dạy chớ có tin, chớ có tin, chớ có tin, ... Thế mà chúng ta ngu si quá độ đụng gì tin nấy đến đôi chặt tay đốt ngón tay khiến cho thân hình tàn tật. Đó là niềm tin không đúng chỗ.

Tóm lại, lộ trình khẩu nghiệp nhân quả nói dối là một ác pháp cực kỳ tội lỗi từ cuộc sống ngoài đời đến cuộc sống trong đạo mà con người chưa có trí vô hạn nên dễ bị lừa đảo, nhất là các tôn giáo và các nhà bói toán chiêm tinh.

Đang soạn thảo giáo trình đạo đức nhân bản - nhân quả thì chúng tôi nhận được một bức thư từ Phan Rang gửi vào, Minh Pháp hỏi đạo nhân quả.

Phan Rang ngày 24 - 4 -2000.

Kính bạch Thầy!

Kính thưa cô Diệu Quang!

Đời người không ai biết cái chết xảy đến cho ta, ngoại trừ các vị Thánh tu hành chứng đắc.

Gia đình con vừa mất một người chị thân thương, vĩnh viễn xa rời những người thân yêu tái sinh nơi chốn thiện ác do tích lũy thiện ác ở đời, nhưng nào ai biết về đâu? Cha mẹ già yếu tưởng chừng sẽ mất trước con trẻ, nào ngờ nhân quả thiện ác thím mạng trẻ chết trước già.

Nguyên chị con bị chết đâu do tay con rể về cố ý chém người cháu nhằm mẹ vợ (ban đầu vùng này chưa có điện, nên thấy không rõ mặt người).

Gia đình và cha mẹ quá đau đớn cái chết bất ngờ, người không bệnh nan y trước cảnh đau lòng này. Con không giải thích được đường đi của nhân quả liên quan nhiều sự việc dẫn đến án mạng. Có người cho mẹ vợ có ân oán với chàng rể ở quá khứ nay kết duyên rể con để trả nợ xương máu.

Theo con hiểu khi con người ta nổi giận, lúc bấy giờ mất hết bình tĩnh sáng suốt, tâm sân hận sôi sục, ác quỷ vô minh xâm chiếm cả tâm hồn, mất lý trí, cho nên làm theo bản

năng thú tính, không chút thương xót và sợ hãi.

Nhân khổ mình.

Sân: Cầm dao chém người, gây gỗ hàng xóm. Thường cầm dao uy hiếp người khác (thói quen) ở tù.

Quả khổ người.

Án mạng: Chắc chắn sẽ có ấu đả: bị thương chết, nằm bệnh viện.

Chị con con trước đây từ bỏ con rể vì tính hung ác của cậu ta, nên không quan tâm chuyện gây gỗ với hàng xóm nữa.

Ngay sự việc xảy ra có liên hệ giữa con trai nên chạy theo can gián vì:

- Thương con, độ con bị đánh nhầm (Ái kiệt sử)?

- Nhân ác quá khứ trở quả nghiệp lực thúc đẩy?

Nếu chị có tu tập tỉnh giác thì có đủ bình tĩnh biến sự việc dữ thành lành thì có thể qua khỏi nghiệp ác trở quả không mất mạng? Theo tư duy của chúng con như vậy có đúng không thưa Thầy và cô Diệu Quang? Còn giải thích nhân quả hiện tại (thực tế dễ

tin), nhân quả quá khứ đời trước (Nói thế nào mà họ tin vì con người đời nay có người cho là rủi ro không nhân quả, đời quá khứ vị lai chấp đoạn, kiếp chết là hết).

Vậy thì nhân quả thiện ác nghiệp báo luân hồi, chúng ta giải thích như thế nào cho anh em đều hiểu thực hành trong đời sống tránh ác làm thiện mà Thầy thường nhắc nhở chúng con. Đại thừa giáo giải thích nhân quả có ý dọa nạt mơ hồ, không thực tế rõ ràng.

Kính xin Thầy và cô Diệu Quang chỉ dạy cho chúng con được tận tường nhân quả nghiệp báo luân hồi. Mỗi lá thư mà Thầy đã gửi do giải thích thắc mắc của các huynh đệ đến được nhóm phô tô chia nhau mỗi người một bản làm tài liệu học tập và thực hành.

--o0o--

**NHÂN QUẢ QUÁ KHỨ
LÀ NỀN TẢNG
CHO NHÂN QUẢ HIỆN TẠI**

*C*hơn như ngày 26 - 4 - 2000.

Kính gửi Minh Pháp!

Nếu học về đạo đức nhân bản - nhân quả mà không hiểu được nhân quả nghiệp báo luân hồi mà cứ giải thích theo tưởng giải của các nhà học giả Đại thừa thì mơ hồ trừu tượng thiếu thực tế không cụ thể, phần nhiều là những câu chuyện huyền thoại cảnh giới siêu hình địa ngục để lừa đảo con người cúng tế, cầu phước, cầu an cầu siêu, v.v..

Trong bức thư này có câu: “*thương con, độ con bị đánh nhâm (Ái kiết sử)*”, câu này đúng. Vì ái kiết sử khiến tâm mê mờ, đặt tình thương không đúng không gian và thời gian, không thấy hiện tượng nhân quả đang diễn biến sôi động từng giây phút (sát na), nên tiến vào hiện tượng nhân quả tăng trưởng ác pháp như lửa gặp gió, nên án mạng dễ dàng xảy ra.

Câu 2: “*Nhân quá khứ trả quả nghiệp lực thúc đẩy*”, câu này hiện theo tưởng giải của các nhà Đại thừa, nên mơ hồ trừu tượng, sai không đúng. Nếu cho nhân ác quá khứ trả quả thì nó là luật nhân quả định mệnh hay mệnh định chứ không phải là luật nhân quả của Đạo Phật. Thì như vậy nhân quả không thể chuyển được, mà nhân ác quá khứ

trở quả thì con người ở thế gian này không có giải thoát được mà phải chịu số mệnh và như vậy Đạo Phật không có ra đời vì có ra đời cũng không giải quyết sự đau khổ của loài người.

Biết rằng nhân quả có quá khứ và vị lai, nhưng trí hữu hạn của chúng ta chưa đủ để hiểu, nếu chúng ta muốn hiểu thì thành ra tưởng tri, mà tưởng tri hiểu thành ra mơ hồ trừu tượng, thiếu thực tế và không thể hiểu đúng được.

Hiểu nhân quả là phải hiểu với trí hữu hạn mà chúng ta đã có sẵn, đừng hiểu theo trí tưởng tượng mà thành ra không thực tế. Nhưng lý luận nhân quả của con trong thư là thực tế nhưng chưa được cụ thể lắm và những câu sai Thầy sẽ giúp thêm để các con nhận rõ hơn.

Luận về nhân quả là phải luận về nhân quả hiện tại thì mọi người không có nghi ngờ vì nhân ở đâu thì quả phải ở đó liền, ai ai cũng nhận ra rõ ràng vì rất cụ thể nên ai cũng phải tin. Còn luận về nhân quả quá khứ nối tiếp với nhân quả hiện tại như các nhà Đại thừa ở trong thấy tàng thức thì những người có kiến thức họ không tin. Bởi

vì, chúng ta còn trí hữu hạn chưa phải là trí vô hạn thì chúng ta đừng nên hiểu do kiếp trước giết người mà kiếp này người giết lại, mà phải hiểu nhân quả quá khứ là những duyên để gặp nhau ở kiếp này, nói rõ hơn nhân quả quá khứ là mảnh đất để cho nhân quả hiện tại sanh sôi nảy nở ra bông kết quả. Còn cay đắng, ngọt bùi là do trí tuệ con người gieo hạt giống hiện tại, nếu hạt giống hiện tại thiện thì quả phải lành, nếu hạt giống hiện tại ác thì quả phải khổ đau. Cho nên, từ xưa đến nay người ta luận về nhân quả mơ hồ trừu tượng theo kiểu Đại thừa, người có đầu óc khoa học thực tế họ không tin.

Nhân quá khứ mà quả hiện tại có nghĩa là nhân đời trước mà quả đời nay, luận như vậy có vẻ mơ hồ không thực tế, người ta khó tin. Và nếu nhân ở đời trước mà quả ở đời hiện tại thì người tu theo Đạo Phật không thể chuyển hóa nhân quả được, hay nói cách khác là không thể làm chủ sanh, già, bệnh, chết và như vậy thì Đạo Phật không có ra đời như trước chúng tôi đã nói.

Ví dụ: nhân là hạt chanh ở quá khứ đã gieo rồi thì quả là trái chanh chua ở hiện

tại. Như vậy, chúng ta làm sao chuyển được mà phải ăn trái chanh chua.

Luận theo nhân quả như vậy là sai. Bởi vì luận như vậy là nhân quả có sự cố định, do đó người ta mới để ra luật định mệnh như câu chuyện Bách Trượng Dã Hồ và câu chuyện vua Lưu Ly.

Cho nên, định luật số mệnh không đúng, vì luật nhân quả luân hồi gắn liền trong kiếp hiện tại còn nhân quả ở quá khứ, kiếp khác nối tiếp kiếp với hiện tại thì nhân quả quá khứ chỉ là mảnh đất mà thôi.

Ví dụ: nhân quả quá khứ kiếp trước là các duyên anh em cha mẹ dòng họ thân bằng quyến thuộc con cái, chòm xóm láng giềng, đó là mảnh đất nhân quả quá khứ.

Trên mảnh đất nhân quả quá khứ này, mặc tình ai muốn gieo hạt giống hiện tại tùy ý, nếu hạt giống ngọt thì sanh trái ngọt, hạt giống đắng thì sanh trái đắng.

Ví dụ: Có một người mở miệng mắng chửi người khác, người đang mắng chửi đã có nhân quả trong hiện tại đầy đủ. Mở miệng mắng chửi tức là có nhân và quả trong ý, suy nghĩ là nhân tức giận là quả, mở miệng

mắng người là nhân, la hét tức tối hao hơi
tổn tiếng là quả, múa tay múa chân là nhân,
cơ thể mệt mỏi là quả.

Con người ở đời không có đạo đức nhân
quả nhân bản nên mọi việc xảy ra rất đau
lòng. Trường hợp như gia đình con, chị con
bị đâm chết, còn biết bao nhiêu trường hợp
xảy ra cay đắng phủ phàng như báo chí đã
đăng tin, một người anh giết em, mẹ và cha
mà là người có học thức đại học chứ không
phải là người thiếu học thế mà chỉ vì đạo
đức nhân quả nhân bản không có.

Hằng ngày trên hành tinh này, đã biết
bao nhiêu sự kiện xảy ra đau lòng, chỉ vì loài
người không có đạo đức nhân bản - nhân
quả nên đã xâu xé giết nhau hơn loài ác thú.

Sự việc xảy ra trong gia đình con là một
sự việc đau lòng trong muôn ngàn sự việc
đau lòng đang liên tục xảy ra khắp nơi trên
hành tinh này, chứ không phải chỉ riêng có
gia đình con đâu.

Vì lợi ích cho con người trên hành tinh
này, vì ngăn chặn mọi sự xảy ra đau lòng
cho con người, Thầy đang soạn thảo giáo
trình đạo đức nhân bản - nhân quả. Mong
rằng đạo đức của Phật giáo ra đời sẽ chuyển

hoá được những sự đau khổ này, biến cảnh sống thế gian thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng, đó là một điều ước nguyện của Thầy.

Vậy các con hãy cố gắng tu tập học hỏi đạo đức nhân quả nhân bản, không làm khổ mình, khổ người, tức là ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện và luôn luôn nhớ lời khuyên răn của Đức Phật: **“Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành”**.

1/ Câu chuyện thứ nhất, Bách Trượng Dã Hồ:

Sau buổi thuyết giảng của thiền sư Bách Trượng, tất cả chúng điều ra về chỉ còn lại một ông già, dường như muốn hỏi tổ Bách Trượng một điều gì nhưng còn ngán ngại. Tổ Bách Trượng biết được ý mới hỏi:

- *Sao giờ này ông chưa về?*

Ông lão đáp:

- *“Kính bạch Hòa thượng, con có một điều nghi ngờ Hòa thượng giải đáp dùm”*.

- *Cứ hỏi!*

- *Kính bạch Hòa thượng cách đây 500 năm con cũng là một vị tu sĩ trong hàng giáo phẩm Thượng tọa, có người hỏi con:*

“Bậc đại tu hành có bị lực nhân quả hại không?”. Con đáp: “Bậc Đại tu hành không bị lực nhân quả”, lời đáp này không đúng nên con bị tái sanh làm loài chồn tinh ở sau chùa. Do công phu tu hành con đã biến được thành người, nhưng câu hỏi năm xưa con còn nghi ngờ không biết phải trả lời như thế nào đúng. Vậy ngưỡng mong hòa Thượng từ bi giải đáp nghi ngờ cho con.

Tổ Bách Trượng đáp:

- *Chẳng mê muội nhân quả.*

Ông lão quỳ xuống đánh lễ Tổ và nói: *“Mang ơn Hòa Thượng làm lễ trà tỳ cho con, ngày mai con đã hết kiếp làm thân chồn”.*

Câu chuyện này tổ sư Thiên tông đã xác định luật nhân quả định mệnh, chớ không phải luật nhân quả của đạo Phật, tức là luật nhân quả của Bà la môn. Câu chuyện này có nghĩa là người tu chứng cũng không làm chủ được nhân quả.

2/ Câu chuyện thứ hai của vua Lưu Ly.

Nơi dòng họ Thích Ca ở có một ao cá rất lớn, dòng họ Thích Ca xúm nhau tát cạn ao và bắt cá ăn thịt. Lúc bấy giờ Đức Phật còn bé, Ngài không ăn cá mà chỉ lấy cái đầu

cá lớn nhất ném chơi. Do đó quả ác quá khứ trở nở, vua Lưu Ly đem quân về sát phạt giết sạch dòng họ Thích Ca, lúc bấy giờ Đức Phật không ăn thịt nhưng vì ném đầu cá chơi nên vẫn phải bị nhức đầu ba lần.

Nguyên nhân nào vua Lưu Ly sát phạt dòng họ Thích Ca?

Vua Lưu Ly là dòng họ cháu ngoại của Đức Phật Thích Ca, lúc còn bé Ngài về chơi quê ngoại, thấy một bộ đài đẹp đẽ, mới trèo lên ngồi chơi, dòng họ Thích Ca thấy vậy mới lôi ngài xuống cho một trận đòn, vì bộ đài đó dòng họ Thích ca xây lên dành riêng cho Đức Phật thuyết pháp.

Trong hai câu chuyện nhân quả chúng ta phán xét.

Câu chuyện thứ nhất: Bách Trượng Dã Hồ, trong kiếp quá khứ do không biết, tạo nhân nói vọng ngữ nên phải chịu quả trong các kiếp hiện tại làm thân chồn hoang, câu chuyện nhân quả do Thiên tông bịa đặt mơ hồ hoang đường không đúng tin cậy.

Câu chuyện nhân quả thứ hai: Vua Lưu Ly nhận diện tiền kiếp tát ao cá ăn thịt và

liêng đầu cá chơi, mơ hồ trừu tượng không đáng tin.

Vua Lưu Ly bị đánh, nhân hiện kiếp làm khổ người.

Bị sát phạt quả hiện kiếp làm khổ mình.

Nhân quả trong hiện kiếp thực tế và cụ thể.

Nếu dòng họ Thích Ca có học đạo đức nhân bản - nhân quả thì không tạo nhân ác đánh vua Lưu Ly và vua Lưu Ly không bị đánh thì làm sao có thù oán mà giết cả dòng họ Thích Ca.

Câu chuyện vua Lưu Ly trong kinh Nguyên Thủy là câu chuyện nhân quả hiện kiếp trong hiện tại là có thật, còn nhận diện tiền kiếp như trong kinh sách Đại thừa và Bốn Sanh là sai vì đó là chịu ảnh hưởng nhân quả của giáo pháp Vệ Đà thuộc Bà La Môn. Cho nên, kinh Bốn Sanh là những kinh sách không đáng cho chúng ta tin tưởng mặc dù mọi người đều cho nó là kinh sách Nguyên Thủy, nhưng sự thật kinh này do người sau biên soạn và đưa vào với mục đích là gây mâu thuẫn trong giáo pháp của

Đức Phật, cho nên đọc kinh sách Đại thừa và kinh sách Nguyên Thủy chúng ta thấy có nhiều mâu thuẫn.

Câu chuyện tiền thân của Đức Phật là câu chuyện ngụ ngôn dân gian Ấn Độ. Vì thế, năm bộ kinh Nikaya thuộc tạng kinh Pali chỉ có bốn bộ là đáng tin cậy như: Trường Bộ, Trung Bộ, Tăng Chi, Tương Ưng còn Tiểu Bộ thì không đáng tin tưởng.

Nhân hiện kiếp Vua Lưu Ly bị đánh, khi vua Lưu Ly đem quân trở về sát phạt dòng họ Thích là quả hiện kiếp.

Còn Đức Phật nhứt đầu là quả, còn nhân ném đầu cá chơi trong kiếp quá khứ là mơ hồ trừu tượng không đáng tin cậy, nhưng quá khứ trong kiếp hiện tại là đúng vì thực tế cụ thể nhân quả trong hiện kiếp. Đó là luận theo kiểu Đại thừa Bà La môn.

Cho nên, chuyện tiền thân là duyên không đáng tin chuyện bịa đặt của người sau.

--o0o--

Nói dối có bốn điều bất lợi:

1- Nói dối hại mình, tức là làm mất uy tín mất sự tin nhiệm của mọi người.

2- Nói dối hại người tức là vu khống, nói xấu nói thêu dệt người khác.

3- Nói dối hại mình, hại người tức là nói oan cho người khác khiến họ khổ đau, và tâm mình cũng bất an vì sợ người ta phát hiện và trả thù.

4- Nói dối không hại mình, không hại người điều này không có.

Nói dối là một ác pháp thì không thể nào có sự yên tâm an ổn được. Cho nên, nói dối nhất định chúng ta sẽ không nói, dù chết cũng không nói, chỉ có làm thinh hoặc dùng câu hỏi ngược lại để tránh nói thật mà có hại cho mình, cho người.

Còn nói dối có lợi cho mình mà hại người, làm khổ người nhất định chết ta cũng không nói, vì đó là thương mình hại mình, lại đặt tình thương không đúng chỗ.

Còn nói dối có lợi cho mình, cho người thì không bao giờ có, vì đã nói dối tức là hại mình, đó cũng là đặt tình thương không đúng chỗ.

Nói dối không hại mình, không hại người thì điều này không bao giờ có, vì đã nói dối tức là hại mình, lương tâm mình đã biết rõ mình đã nói dối thì nó không cho chép tâm mình an ổn được, khi nói dối mà người khác biết thì tâm hồn bất an, nó vẫn thấy áy náy trong lòng, mặc dù lời nói dối đó không hại ai hết, nhưng tâm người nói dối phải tự thấy xấu hổ, khó chịu. Chỉ có những người nói láo như ăn cơm bữa đã thành thói quen, mặt chai mày đá thì mới không thấy xấu hổ và khó chịu.

Vì thế, nói dối là một pháp ác trong Thập ác của Đạo Phật. Đã là pháp ác thì phải có tội, tội nó là gì?

Tội nhẹ nhất của nó là lương tâm cắn rứt xấu hổ, tâm hồn bất an, sống trong sự áy náy. Và tội nặng nhất là bị pháp luật thế gian kết tội lừa đảo lường gạt kẻ khác, những tội này có khi bị tù tội giam cầm và cũng có khi bị tử hình như Tân Trường Sanh và Minh Phụng, v.v..

....

(chưa xong ...)



MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Chương I	73
Lòng yêu thương.....	75
Lộ trình nhân quả.....	83
Nói dối mất niềm tin của mọi người.....	101
Nhân quả quá khứ là nền tảng cho nhân quả hiện tại.....	112
Mục lục	125

GIỚI THIỆU SÁCH

- 1- Đạo Đức Làm Người (tập I, II - 2011)
- 2- Sống Mười Điều Lành (2011 - Quý IV)
- 3- Những Lời Gốc Phật Dạy (4 tập - 2011)
- 4- Đường Về Xứ Phật (10 tập - 2011)
- 5- Văn Hóa Phật Giáo Truyền Thống (2 tập - 2011)
- 6- Lòng Yêu Thương - tập II (2011)
- 7- Lòng Yêu Thương (2009, 2011)
- 8- Linh Hồn Không Có (2010 - Quý IV)
- 9- Người Phật Tử Cần Biết (2 tập - 2011)
- 10- Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ (2011)
- 11- Giới Đức Làm Người (2 tập - 2010)
- 12- Thanh Quy Tu Viện Chơn Như (2010)
- 13- Mười Hai Cửa Vào Đạo (2012)
- 14- Sống Một Mình Như Con Tê Ngưu (2010)
- 15- Ba Mươi Bảy Phẩm Trợ Đạo (2010)
- 16- Muốn Chứng Đạo Phải Tu Pháp Môn Nào (2010)
- 17- Hỏi Đáp Oai Nghi Chánh Hạnh (2011)
- 18- Tạo Duyên Giáo Hóa Chúng Sinh (2011)
- 19- Lịch Sử Chùa Am (2010)
- 20- Thiền Căn Bản - tập I

- 21- Thời Khóa Tu Tập Trong Thời Đức Phật
- 22- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đức Hiếu Sinh (tập I, II, III - 2012)
- 23- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đức Ly Tham (tập I)
- 24- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đức Chung Thủy (tập I)
- 25- Mười Giới Thánh Đức Sa Di (tập I, II)
- 26- Giới Đức Thánh Tăng, Thánh Ni
- 27- Phật Giáo Có Đường Lối Riêng Biệt
- 28- Định Niệm Hơi Thở
- 29- Những Lời Tâm Huyết (tập I, II)
- 30- Pháp Môn Niệm Phật Tứ Bất Hoại Tịnh
- 31- Nghi Thức Thọ Trai
- 32- Thọ Tam Quy Ngũ Giới (2012)

...

Ấn bản điện tử được đăng tải tại trang web:

<http://www.thuvienthaythonglac.net>

Ước mong mọi người sống không làm khổ mình, khổ người và khổ chúng sinh.

ĐẠO ĐỨC NHÂN QUẢ (TẬP I)

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Phường Yên Hòa - Q.Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: (04) 37822845 - Fax: (04) 37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Công Oánh

Biên tập: **Nguyễn Hà**

Bìa & Trình bày: **Thanh Tuệ**

Sửa bản in: **Thanh Tuệ**

Đối tác liên kết:

TU VIỆN CHƠN NHƯ

Điện thoại: 0276.3892911

Email: chonnhu.info@gmail.com

Số lượng in: ... bản, khổ: 13 x 20,5 cm

In tại **CTY CỔ PHẦN IN ...**

Số xuất bản: ...

In xong và nộp lưu chiểu quý ... năm ...

